

NAM 2 SO 56 10 AVRIL 1937

Directeur : DAO - TRINH - NHAT
Administrateur : TRAN-V-GIAO

Rédaction & Administration
N° 151 rue Bourdais, SAIGON

:: GIÁ BÁO : 1 năm 5\$00 ::
6 tháng 2\$60 — 3 tháng 1\$30
MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN MẶT

mai



tuần-bao ra ngày thứ bảy

QUOC-KE DAN-SANH VAN-HOC NGHE-THUAT

TRONG SỐ NÀY CÓ NHỮNG BÀI

MỘT ÔNG CÔ-DAO
CÓ CON TRONG
SỰ SÁNG CHẾ RA
CHỦ' QUỐC-NGŨ'

VUA TƯ-ĐỨC TRONG
CON MẶT ONG VULLIEZ

CHU' O'NG TRINH HANH DONG
CỦA HỘI NGHỊ BẢO GIÓ'I

CUỘC ĐUA XIE MAY
TRANH VỎ DỊCH DONG DƯ'O'NG

DƯ'C-QUOC O'
THAI-BINH-DƯ'O'NG

Tình hình kinh-tê
và tài chánh
của nước Pháp

TRONG GIAN NHÀ LÁ
KÍCH DAI của MAI-SINH

TÌNH NHÂN-LOẠI

(CHUYỆN NGẮN)

V. V.

16 TRƯ'ONG GIÁ 0'10

NỮ VIÊN-CHỨC VỚI VẤN ĐỀ TIỀN HƯU-TRÍ VÀ CẤP DƯỠNG

CÁI NGHỊ-ĐỊNH ÁC-NGHIỆT NGÀY

31 Octobre 1930

III

NHÀ nước phần lại của vợ đã bỏ vào kho hưu trí, thấy có những cái nọ cười em ở nhà nước mà phần đầu ằng kéo thẳng lẽ ra mà nói, những cái hình véc thướt tha ở chỗ giúp đỡ về sự hưởng như thế không có gì là đểm xuyết chen lẫn vào.

nguyên thật mới là thương tâm vô hạn.

THƯA QUAN TOÀN-QUYỀN
VÀ QUAN THỐNG ĐỐC.

Những lời ấy, hôm nay chúng tôi xin mạn phép hỏi ngài mà lập lại một lần nữa, để đi lần lần đến một cái nghị - định mà chúng tôi gọi là ác nghiệt hơn hết trong cả rừng nghị định nói về tiền hưu trí và cấp-dưỡng ở xứ « đàn bà đồ bỏ » này.

Ấy là nghị định ngày 31 Octobre 1930. Điều thứ ba của nghị định ấy nói như thế này, « Le remboursement des retenues effectivement perçues sur la somme des tribulaires dont le décès n'aurait ouvert aucun droit à pension pour ses ayant cause sera effectué entre les mains de ces derniers quelle que soit la durée du mariage ou du père. »

Con không mâu-thuân là gì ? Một đảng, Chánh-phủ bắt viên quan dân bà đóng tiền hưu trí rất vắn, không phân biệt chi hết.

Một đảng khác, khi rủi chết mà xin rút tiền hưu-trí ra, thì Nhà nước lại nói : Chỉ có vợ góa mà là vợ chánh hay con cái còn nhỏ tuổi của viên quan dân ông mới được xin rút tiền hưu trí ra mà thôi.

Sao có sự bất công lạ lùng như thế ?

Mở cửa này, Nhà nước lại khép cửa nọ, mà trong lúc mở, nữ viên chức cũng chẳng nhờ nhờ chi đó; mà đến lúc khép, Nhà nước lại lần-ép chỉ có một mình nữ viên chức mà thôi.

Dường như, ở trong quan trường xứ này, bao giờ người chế vắn là có lỗi, nhất là người chết thuộc về đàn bà ! Bóp trán hết sức, chúng tôi và nhiều người khác nữa chẳng hiểu vì những lý lẽ nào mà quan Toàn Quyền khi ký nghị định ngày 31 Octobre 1930 lại há tiện có mấy tiếng : de la mère ?

Ừ, thì cho nhà nước nói rằng không lý một người đàn ông góa về sau, trong trường quan-lại lại hưởng phần tiền tiết kiệm toàn là đàn ông xứ này, đã

Nhưng, khi Nhà nước định trả thêm bớt chi thì thêm bớt, chứ tiền hưu trí lại, cái thâm ý của Nhà nước chẳng chịu thêm mấy Nhà nước là muốn làm một sự chửi de la mère vào nghị định 31 Octobre 1930 cho cả trăm, cụ

Mà theo lẽ công bình, đã trả ngàn đưa con ngày thơ nhờ.

Chánh phủ Đông-Dương chẳng chịu nghĩ như thế, mà Chánh phủ Nam kỳ cũng chẳng dám nghĩ khác chút nào.

Vì vậy mới có tờ cháu trí của qua Thống Đốc Nam-kỳ, đề ngày 31 Décembre 1932 giải nghĩa rõ ràng hơn nữa điều thứ 3 của nghị định của quan Toàn quyền ngày 31 Octobre 1930 nói trên kia.

Chỉ có con cái của viên quan dân ông mới được quyền rút tiền hưu-trí của cha mình ra, chứ con con cái của nữ viên chức thì đi ăn mày, ăn xin chi thì tùy ý, nào ai có thấu ?

Chỉ có con cái của viên quan dân ông mới được quyền rút tiền của mẹ mình lần lúc cực nhọc trong năm mười năm, hay là trọn đời, để giành giùm cho mình trong kho hưu-trí Nhà nước

Quả thật, Chánh phủ có muốn như thế chẳng ? Hay, đây chỉ là một sự sơ sót trong muôn ngàn sự sơ sót khác của việc cai trị ?

Chúng tôi họ ằng đây chỉ là một sự sơ sót mà thôi, vì chính Chánh-phủ đã thấy phải sửa đổi, thêm bớt luôn cái nghị định chánh ngày 29 Décembre 1913.

Nên mới có nhiều cái nghị định khác ra đời, như nghị định ngày 12 Juillet 1920, 9 Juillet 29 Octobre và 31 Octobre 1925, 20 Février 1927, 1er Juillet và 8 Décembre 1930 ; 16 Avril 24 Mai, 12 Juin và 31 Octobre 1932 20 Mai và 17 Décembre 1935, 29 Avril và 29 Août 1936.

Nhưng, sửa đổi gì thì sửa đổi chứ Nhà nước chẳng chịu sửa đổi để nâng cao số phận của viên chức đàn bà lên, dường như Nhà nước quên rằng kể từ năm 1920

Đông Dương đề ý, sao cho con

HỒI chị em ở trong ly giáo-huấn, trong ngành-y-lê Chính là cái nghị định ác nghiệt ấy nếu chẳng giết chị em, thì cũng giết cái hy vọng của chị em.

Đem thân ra làm mướn, chị em ai lại chẳng có lòng giúp đỡ chồng con. Nhưng khi còn sống, đồng lương đã chẳng được bao nhiêu, rồi đến lúc chết, số tiền tiết-kệm của mình lại lọt vào tay ai, chỗ nào chẳng rõ. Buồn rầu chán nản, có lúc chị em muốn kêu la một tiếng cho to, song ở trên thăm thăm mấy tầng mây.

Một đôi khi, mới nghe được tiếng của chị em dội đến nghị trường ở xứ ta, khiến một vài ông gọi là dân-biểu dầu có biển nhác thế nào cũng phải cựa quậy một chút ít, để tỏ sơ sài cái tình cảnh đáng thương hại của chị em. Chúng tôi muốn nói đến lời thỉnh cầu của ba ông hội đồng Trần văn-Khả, Võ hà-Trị Thượng công Thuận, trong phiên nhóm Hội-Đồng quân hạt thường niên 1935.

Thật các ông Hội-Đồng quân hạt đi chậm quá, các ông đợi năm bảy năm mới thấy số phận chị em bị thiệt thòi. Đáng lý một việc thỉnh cầu chánh đáng, hiệp với nhân-đạo như thế, toàn thể Hội-đồng kỳ t n mới phải, cái này ta chỉ thấy có ba ông kỳ tên chen quẩn, như thế, làm sao cho Chánh phủ để ý đến được ?

Đáp lại lời xin rút tiền hưu-trí lại cho nữ viên chức của ba biết Chánh-phủ Nam-kỳ trả lời bằng cách nào chẳng ?

Chánh Phủ Nam kỳ chỉ nói sơ sài ằng về việc đó Chánh phủ Nam kỳ đã xin quan Toàn Quyền

có của chị em được hưởng tiền trợ cấp hàng năm theo điều thứ 13 của nghị định 29 Décembre 1913, cho đến sự rút tiền hưu trí, tuy nhiên Chánh phủ Nam kỳ dường như quên lãng!

Thật vậy, chúng tôi không thêm bớt chút nào đâu. Thư lật tập « Réponses aux vœux émis par le Conseil Colonial (Session ordinaire de 1935 », tr. 39, ta sẽ thấy lời thỉnh cầu và câu trả lời của Chánh phủ Nam kỳ như thế này:

Les conseillers coloniaux sous signés,

Considérant que les fonctionnaires-femmes (Infirmières, sages-femmes, Institutrices) versent comme les fonctionnaires hommes les retenus pour ces ayants-cause;

Considérant que la réglementation en vigueur prévoit le remboursement au profit des ayants-cause des tributaires dont le décès n'aurait ouvert aucun droit à pension pour ces ayants-cause;

Considérant que ce remboursement ne peut être effectué au profit des ayants-cause des fonctionnaires-femmes décédées, étant donné que la réglementation ne contient aucune disposition relative aux orphelins des femmes fonctionnaires;

Considérant qu'il est équitable et humain que les héritiers des fonctionnaires femmes soient traités sur le même pied que ceux des fonctionnaires-hommes;

Emettent le vœu

Que la réglementation actuelle soit complétée par une disposition accordant aux ayants-cause des fonctionnaires-femmes décédées le remboursement des retenues de retraite versées par ces dernières.

Signé : Tran-van-Kha, Vo-ha-Tri, Thuong-cong-Thuan.

REPONSE:

Le Gouvernement local a attiré l'attention de M. le Gouverneur général de l'Indochine sur la situation au point de vue du droit à pension et du droit au remboursement des retenues, des orphelins mineurs des femmes fonctionnaires et a demandé au Chef de la Colonie par lettre en date du 27 Février 1935 d'examiner la possibilité d'étendre à ces orphelins les dispositions bienveillantes:

1° - de l'article 13 de l'arrêté du 29 Décembre 1913 prévoyant des secours annuels au profit des orphelins mineurs des femmes et agents indigènes;

2° - de l'article 3 paragraphe II de l'arrêté du 31 Octobre 1930 accordant aux mêmes orphelins le bénéfice du remboursement des retenues opérées sur la solde de leur père fonctionnaire.

La question a été rappelée à M. le Gouverneur général de l'Indochine.

Một đảng xin trả tiền hưu trí lại cho con cói viên quan dân bà.

Một đảng Chánh phủ Nam kỳ trả lời chỉ nói tiền cấp dưỡng, hằng năm, và tiền hưu trí của... người cha làm quan! Thưa quan Toàn quyền và quan Thống đốc,

Sự thương tâm vô hạn của chúng tôi, tức ở chỗ này! Mà có lẽ khi hai ngài biết được như thế, hai ngài cũng không khỏi thương tâm vô hạn.

TRẦN-V GIAO

~~~~~

**Mai đi Bạc - liêu**

Bồn báo phải viên là M. Võ-văn-Trân sẽ đi Traviñh, Ba-liêu viếng bạn đọc

Xin có mấy lời thanh minh trước cho bạn đọc rõ.

## Một cuốn sách nên đọc

### « Chánh Đẳng »

Giữa lúc xứ sắp được phép làm chánh đẳng nhà xuất bản Văn-hóa Thơ-xã 142 arros Saigon lên cho an cuốn « Chánh Đẳng » thì thật là hợp thời. Và lại trong cuốn ấy lại có phụ lịch - sử và tôn chỉ các chánh đẳng và xã hội S. F. I. O. ; Cấp tiến và Cộng sản nữa thì tuổi ai cũng nên đọc. Các hàng sách đều có bán.

A. Đ.

## Xin đọc giả lưu ý

\*\*\*

« Đoàn trường » đăng ký này nữa là hết. Theo ý muốn phần đông đọc giả chúng tôi định cho ra Kiểm hiệp do một ông bạn họ : nho rộng dịch họ cho.

Quyền Kiểm hiệp này tất phải khác hẳn với các quyền mà bạn đọc đã thường thấy, khác về sự ích, khác về vẻ, chương nữa.

Ma có một điều chắc chúng tôi xin nói trước rằng quyền này sẽ đăng ra thì xem càng lâu càng muốn xem mãi.

Ấy là một chuyện mua vui, tất đọc giả cũng rõ vậy.

## CÔNG NAN TAN THUẬT

Công dụng trị bệnh đau bao-tử của hoàn thuốc này khó mà thuật hết được. Chuyên trị hơi, ăn uống khó tiêu, bụng đau ngấm ngấm, đầy da bụng, đại tiện bí kết, ran ngứa, tức ngực. Có nhiều người đau đã 7, 8 năm uống chỉ có 4 hộp là mạnh bệnh. Nếu không y như quảng cáo xin trả tiền lại.

### NAM CẢNH KIẾN TỶ HOÀN

Giá rao hàng : Mỗi hộp hai hoàng : 0p.25

Các bệnh BAN-TRÁI, náo là ban cua, ban bạch, trái gió trái rạ, miệng lưỡi khô khan, nóng mề sảng, làm kinh, lưỡi đen, nếu dùng « Nam, Cảnh Gãi ban Thối nhiệt tán » thì cấp kỳ linh nghiệm.

### NAM CẢNH THOẠI NHIỆT TÁN

Giá mỗi gói : 0p.10

P. S. cần dùng nhiều Đại-Lý

**NAM-CẢNH DUỐC PHONG TRAVINH-ville.**

## Enseignement ménager

Travaux de Broderie, de Couture et de Reprises

**NHU' - TÂM**

203, Boulevard Gallieni, 205 - SAIGON

Dạy đủ khoa nữ-công

Lãnh: THÊU - MAY - MẶNG

## Các nhà nông đồ y

Loài chuột thường phá hại mùa màng như là lúa, bắp, khoai, cây trái, dừa, mỗi năm thất hại. Lợi chẳng nhỏ, vậy muốn trừ loài chuột đến NHON-HOÀNG mua một gói thuốc Chuột hiệu P.P. về thí nghiệm. Cam đoan nếu chuột ăn mà không chết tại chỗ hang, chúng tôi sẽ đền bồi tiền cước nhà thơ ở xa gần và tiền mua thuốc. Trong toa dạy cách trộn bột và đặt mồi mau lẹ. Bảo đảm thuốc bột này rất độc với loài chuột nhưng trâu bò, gà, vịt, chó, mèo ăn uống nhầm không hại đến sức khỏe. Có giá riêng hộp nửa kilo và một kilo. Cần dùng đại lý độc-quyền mỗi tỉnh - gửi lãnh hóa giao ngân từ hai gói phải chịu tiền gói. Bán sỉ và lẻ NHON-HOÀNG số 15 Amiral Courbert - SAIGON



## NGAM NGA

### Biệt ly!

Vô ngựa, chàng cười buổi ra đi  
Tiền nhau, thêm nặng tấm tình si  
Trên đường, ngàn dặm chàng dung-vui,  
Gạt lệ, em sầu cảnh biệt ly

Biệt nhau - chàng đến chỗ sa trường  
Vĩ nước - liễu mình với gió sương  
Chốn ấy... biết bao tên, đạn, lửa  
Phòng khuê em giữ mối đau thương

Chàng ơi! có thấu tháng ngày qua...  
Tha-thiết vì ai lệ thấm sa!  
Em ước mau tan cơn khói lửa  
Mừng chàng, hát khúc « khải-hoàng ca »

Chàng ơi! non nước đợi tao phùng  
Nhưng! ngựa vô tình mãi rũi dung  
Thấy nhận, tưởng tin người quan ải  
Nhận về - thêm tuổi cảnh chờ mong

Đến nay - kuối lửa đã lặng an  
Thì giờ! hôn Ai đến tuổi vàng  
Tên tuổi, chàng ơi! lừng non nước  
Tình em - lưu lại chút xương tàn

THQ-CHAU (Phú-hải)

### Đời giang-hồ

Nước chảy đưa hoa tấp dạt cầu  
Trắng vàng giải nước suốt canh thâu  
Hỡi em! lưu lạc bao giờ nhĩ...  
Trong cánh giang hồ mãi tận đâu.

Biết bao tử nhục phải không em!  
Chưa-chắc sau khi cuốn mãnh rèm...  
Hết nghĩa... không tình... ân ái giá  
Giết mình, em sợ chút tàn duyên

Em cũng như ai: bết ước mơ  
Một chồng, một chái, một cơn thơ  
Thà đánh, liều cỏ mà vui về...  
Hơn đắp chấu vàng, sống thẹn nhờ

Em cũng như ai biết chung-tình  
Nhưng vì, trụy lạc cướp ngày xanh  
Trong đời mưa gió càng tàn lốc...  
Chán nản, trời ơi! lũ yểm anh

Rồi, những đêm, mưa gió sụt sùi  
Âm-thầm em khóc cuộc tàn vui  
Túi thân... khi giờ bình hương mốc!  
Tri-kỷ! nào ai bạn ở đời.

PHAN-NHUT-TAN P.H

Các bà mẹ, muốn cho con mình

mạnh khỏe luôn luôn, thì bây giờ cũng nên dùng « SỮA MÈ BÔNG CON » là thứ sữa tốt hơn hết của hãng.

**FREXOR**

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em và nóng dùng

Hãng có sẵn nhiều cô mẹ, ở bang cấp để tiếp quý bà quý cô và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho quý bà quý cô gửi thử hỏi.



# NGƯỜI VÀ VIỆC

Sân có ông Varenne đương ở đây.

MƯỜI năm xa cách cựu Toàn quyền Alexandre Varenne chẳng thể nào quên xứ Đông Dương mình đang. Từ khi ông trở qua đến giờ, với cái chức Đại-biểu Bắc-kỳ ở Thượng Hội đồng thuộc địa, người ta có trông cậy ông lắm điều, nhưng ít ai nói đến một điều mà chính tay ông làm ra, nay vẫn còn để lại cho dân bản xứ không biết bao nhiêu. Chúng tôi muốn nói cái mạng lệnh năm 1927, hạn chế tư tưởng tự do ở Trung, Bắc-kỳ.

Mới đây, một bạn đồng nghiệp ở Bắc, lại là dân biểu, mới bị phạt tù, chiếu theo cái mạng lệnh Varenne ấy.

Nay sân ông có mặt tại đây được một bọn thanh-niên Nam kỳ tiếp nước tại dinh Xã Tây, ngày chúa nhật này, chúng tôi tưởng đến có người nhắc ông ấy.

Đành rằng xúc phạm đến thể thống, và oai quyền của nước Pháp thì chẳng thể dung dặt, song thiếu gì cách mà người ta cho rằng những bài viết báo đều thuộc về cái phạm vi của mạng lệnh ngày 4 Octobre 1927 trên kia.

Nhiều người biết chuyện báo rằng sẽ dĩ có cái mạng lệnh ấy ra đời là vì lúc đương còn làm Toàn Quyền, ông bị ông De Montpézat công kích quá, nên sợ mất thể diện ông mới tính hạn chế tư-tưởng như vậy.

Nay ông De Montpézat đã chết mà ở xứ Annam chưa có ông De Montpézat nào thì phỏng ông Varenne nên để tên mình trong cái trí nhớ rất dai của người Annam chẳng? — cái trí nhớ biết ai là kẻ yên, ai là kẻ không yên mình.

Mà ông qua đây tính làm gì?

DƯỞNG như ngoài cái mục đích đi thăm cảnh cũ người xưa ra, ông Varenne còn một cái chỗ nhắm cao xa hơn nữa: thất bại ở Puy de Dôme, ông bây giờ như muốn làm thân-sĩ thay mặt cho tất cả Đông-Dương.

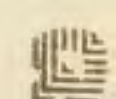
Người ta nói, ông sang xứ mình là cố ý dọa nhàu tâm và dọa đường đất trước, để dễ bề vận động sau này.

Chính vì vậy, mà sau khi ông qua đây rồi, dư luận mới nổi lên về cái dự án cử một người dân biểu cho toàn thể Đông-dương mà chức dân biểu ấy, họ thấy nay mai sẽ lọt vào tay ông Alexandre Varenne vậy.

Người ta còn nói nhiều điều hơn nữa.

Nhưng ở xứ này có việc gì mà người ta không nói?

Tốt hơn ta hãy đợi thời - gian trả lời cho ta rõ.



Sau hồi giông tố

NGAY 6 Avril vừa qua, quan Thống Đốc đã ký một cái nghị định cho phép hai bạn Diệp văn Kỳ và Bùi thế Mỹ trở vô Nam kỳ như cũ.

Sau hồi giông tố, thời cũng phải có một hồi êm tịnh.

Không đợi sự can thiệp của hội đồng dân chủ, ai cũng đoán biết chắc rằng quan Thống Đốc chẳng thể nào nghiêm khắc mãi mãi với hai nhà viết báo đã có qui mô gia quyến ở đất Nam kỳ này.

Hai bạn được trở vô, tức là quan Thống Đốc tỏ ra cho ai này biết bây giờ không phải là buổi giông tố như trước nữa. Nếu báo đó là một cái ân, thì chúng tôi cũng cho là một cái ân; nhưng nếu báo đó là một sự tởn, thì chúng tôi tưởng cho là một sự hồi tỉnh đúng hơn.

Bây giờ nhớ lại, anh em viết báo chúng tôi khi bắt tay ông bạn Diệp văn Kỳ mà không khỏi hồi tưởng:

« Vậy chứ cái áo thầy tu của anh cầm đến nơi nào? »

Còn khi chào mừng bạn Mỹ, chúng tôi lại hỏi:

« Sao anh báo hại, anh em ra đưa ở ga đông như vậy? Ai nhét anh ở gốc nào, mà chúng tôi kiếm khắp chẳng được? Hay là anh có phép tàng hình chăng? »



Thợ thuyền sở Bason đình công.

VỀ đến Marseille ông Justin Godard nói rằng những sự đình công của thợ thuyền gần đây làm lợi cho anh em chẳng phải nhỏ.

Dường như muốn trả lời lại viên đại sứ lao công, nên cả 855 thợ thuyền ở sở Ba Son trong số 1290 người đều làm reo một lược.

Duyên cớ? Anh em than phiền rằng, trong vụ làm reo kỳ trước, ông chủ sở có hứa sẽ làm việc vào buổi nghỉ trưa thì phải trả thêm 25 %; còn làm việc khi buổi tối, 10 giờ trở lên, thì trả 50 phần trăm.

Những lời hứa ấy, hôm ngày thứ hai tuần này, ông chủ sở Ba son không muốn nhớ đến, để đối đãi cho được công bình với 28 anh em thợ người Kêu nài Ba người đại biểu bị đuổi. Muốn tổ đoàn thể với anh em, nên hơn 850 người đều bỏ công việc làm.

Cuộc đình công lần này cũng như lần trước không có xảy ra việc gì rắc rối cả.

Ông chủ Robert và một toán lính đứng gác dài từ sở Ba Son đến Phú Mỹ chỉ phải nhọc công giảng nắn, chứ không có dịp gì mà can thiệp được.



Vinh diệu cho ty Giáo-huấn.

TRONG số những người được thưởng tước hàm kỳ này, chúng tôi lấy làm vui mừng mà thấy phần đông các ông huyện mới đều là người ở ty giáo huấn.

Trong đó, chúng tôi biết ít nữa cũng được năm bảy ông, nhưng chúng tôi xin miễn kể tên ra, sợ đồng đến sự khiêm tốn của các ông.

Lần này, hẳn thật là lần thứ nhất, ty giáo huấn mới được trọng đãi như vậy.

Chớ còn mấy trăm lần trước kia, đồ ai thấp được kiếm cho tên năm sáu ông giáo trong số

huyện hàm mỗi năm.

Chúng tôi chỉ tiếc một điều giá rằng sự ân thưởng như thế mà xảy ra năm mười năm về trước, thì cái phẩm giá của tước hàm sẽ tăng lên nhiều.

Ngày nay, cái gì cũng mất giá trị lần lần hết, thì những cái chức tước kia thật đều có muộn cho những người xứng đáng hơn hết.

Ty giáo huấn ở xứ này, ai cũng biết là một ty bị bạc đãi nhiều nhưng nếu nói về công trạng, thì phỏng có công trạng nào bằng của các ông gõ đầu trẻ từ mây xanh cho chí đầu bạc chẳng?

Các ông giáo nay được thưởng như thế, chắc tự mình chẳng lấy làm vinh chi đó; có lẽ, bao nhiêu sự vinh-diệu của các ông, các ông sẽ đổ dồn về cho ty giáo huấn, là một ty mà bao giờ các ông cũng muốn cho Chánh-phủ nhìn nhận xét công hân hoi.

Rồi có lẽ một vài ông lại hỏi: « Phần riêng anh em chúng tôi đã vậy, còn phần các nữ đồng-nghiep của chúng tôi mới sao? »

Hỏi như thế, thật có lý lắm. Vì trong ty giáo huấn ngày nay thiếu chi bà giáo được 15, 20 năm công khó?

Bem chức huyện mà tặng cho các bà, ai dám bảo là một việc không nên làm?

Hay là các bà giáo bao giờ cũng phải bị quên như Chánh phủ đã quên các bà trong vấn đề tiền hưu trí?



Còn các ông căn-di-da kia ở đâu?

SAU khi dự dự một lúc nhóm « La Lutte » mới nhứt định đây ba anh em cử ra tranh đấu kỳ tuyển cử này nữa.

Đối với cuộc ra lại của Tạo, Thấu, Thạch, báo Impartial cho đó là một sự « không kiêng nể Pháp luật, mà nhà đương cuộc chẳng thể nào dung chế được. »

Ngoài ba anh em bạn nhóm La Lutte ra đến bữa nay, người ta cũng chưa biết được ai là căn đi đa chánh thức.

Dường như các ông ấy không dám vận động; vừa thanh thiên bạch nhật, để đi-ngắm, hay là đi n ở sau mà thôi.

Có kẻ lại bảo rằng cái chức hội đồng thành phố không có oai quyền chi đó, nên các ông phải giữ khiêm tốn không muốn chương mặt làm gì cho sớm.

Vì vậy công chúng ở ngoài rất lấy làm phân-vân.

Dầu sao mặt lòng, chắc chắn là cuộc tranh chức hội đồng sẽ tới đây kịch-liệt lắm. Nếu chẳng vậy, thì bên La Lutte đâu có đây ba người cử ra.

Còn ở bên phía thanh-niên đi Tây về, hôm giờ họ còn đương chạy đi kiếm người cho đủ, nhưng cũng chưa thấy họ chương mặt rõ ràng ra. Hỏi các ông căn-di-da! Chương mặt ra cho công chúng biết với. Làm gì cứ úp mở hoài vậy?

## Mai hoa ca vu đoàn



Đây là hình của vũ-nữ Hoàng-Lệ

Một ngôi sao sáng trong bạn MAI HOA CA VŨ DOÀN đương hát tại rạp Trung Quốc Hi Viện, 63 đường Tổng đốc Phụng.

MAI HOA CA VŨ DOÀN có hơn 50 người vũ nữ Thịnh sắc tuyệt vời, nghệ thuật sắc sảo. Không xem bạn MAI HOA mất một dịp giải trí hiếm có.

Ai muốn rõ kinh-lễ và xã-hội ảnh hưởng con người đến đâu,  
Ai là người có nhiệt tâm với văn - chương nước nhà,  
Ai là người bình vực phụ-nữ,

## HO XUAN HU'ONG

Hãy xem

Thân thể, tác phẩm và văn tài.

Sách dày lối 150 trang, có phụ một băng hình rất mỹ-thuật, in tuyệt đẹp, giá 0.80 một quyển trọn bộ, khỏi trả tiền cước.

Do các hãng sách, hoặc nơi tác-giả NG.-VĂN-HANH, Rue Richaud N° 84/1, Saigon.

## Hai cuốn sách ai cũng nên mua

của Đào-trình-Nhật

1. Nhứt-bồn 30 năm Duy tân 0p. 90
2. Phan-dình-Phùng 0p. 80

Ở xa gởi mua xin nhớ thêm 0p. 25 cước phí.

Tại Saigon xin hỏi nhà M. Trần-nguyên-Cat ở đường Charner và các tiệm bán sách.

### ONGUENT CHAN'S

Khử độc, thoa mau lành

Tha ít lần thì thấy những bệnh như:

Lở-lội, phỏng-lửa và nước sôi  
U-nọt — Ngứa-ngâm  
Các bệnh ngoài da được lành mạnh

Thổ lớn... 1 \$ 00  
Thổ nhỏ... 0 40

### HỒNG-PHONG 44

Ai cũng nghe nói núi Hồng-sơn ở Hà-lĩnh tới 99 ngọn (Hồng-lãnh cửu thập cửu phong), nhưng đây lại Hồng-phong 44 là sao?

Bởi vậy, nó là tiệm may đồ tây của ông bạn Võ Oanh mới mở ở số 44 đường Đỗ hữu-Vị, hiệu là Hồng-phong.

Tiệm này có thợ cắt khéo may khéo, hàng nhiều giá rẻ, chứ vị tới may chắc được vừa ý.

# Vua TU'-ĐỨC trong con mắt ông VULLIEZ

T. C. Thuât

**D**QC bài trước, đọc-giã đã thấy sự ti Huế cách 57 năm về trước cam-go thể nào. May là ông Vulliez, là người Pháp, đi bằng tàu chở thơ mà phải chịu nhọc nhằn như thế thay, nói gì người nào khác mà phải đi thuyền, thì sự gian khổ càng tăng gia bội.

## Huế trong con mắt của ông Vulliez.

Tự nhiên, ông Vulliez đến Huế rồi lấy làm thỏa thích lắm, càng thỏa thích hơn nữa là ông làm cho bạn mình, quan khâm-sai Reinart phải ngạc-nhiên vô cùng; sự ngạc-nhiên ấy không sao tả ra được.

« Tôi để hành lý của tôi trên ghe, rồi tôi chỉ ôm cây dù lớn vào sứ-quán thăm bạn, chẳng khác nào một người « buột-goa » đi chơi về ! »

Lúc ấy lại nhằm lúc lạnh; hàng thứ-biểu lên xuống lối chừng 10, có khi đến 8 trên số 0.

Trời đã lạnh, lại thêm không-khí đất đai ướt-át, trời đất âm-u, phong cảnh lờ-mờ, ở đâu cũng có bùn lầy dơ bẩn, khiến cho người du-khách lấy làm bất tiện nhiều bề. Tuy vậy, vì bị ở Nam-

khố; không thể nào đem một cái thành-phố như vậy, mà so sánh với những lịch-ly tầm thường ở Nam-kỳ, nếu nó không đất đai, rộng rãi và chẳng có cái vòng thành to lớn trên có đặt súng ống chiếm cái trung tâm điểm. Chắc ở trong có nhà giàu ở, vì cái vẻ nhà giàu ấy, ở đây, ở đó lộ ra trong những cửa to lớn, xây theo kiểu tàu, và cái



Vua Bảo-Đại và Hoàng-Hậu ngồi trong giang hàng ở Hội-chợ Huế.

chỗ đi vô nhà, lại án bởi một tấm bình phong xây thật vô. Nhưng mắt không làm sao trông thấy ở bề trong được. Nhất là Hoàng-Thành, người ta càng cảm nhận chẳng cho một người Âu-châu nào thâm nhập vào.

Vòng thành chạy quanh có vài cây sô, ở trên bờ sông, đầu mặt với sứ-quán Pháp. Đây là một cái thành, gồm hoàng cung, miếu-vô, trại lính, các bộ, và các nhà của quan lại làm việc bộ. Hoàng cung còn có vòng tường phân cách mình riêng ra với hoàng thành. Không có phận sự, chẳng ai được dễ bước vào hoàng cung cả. Tự nhiên, chỗ vua ở càng kín đáo hơn, và càng phòng ngự kỹ lưỡng hơn. Trừ cung-phi và thái giám ra chẳng ai được vào.

Chỉ ở ngoài hoàng thành, trên mé sông đầu mặt với tòa Khâm, có một vài cái nhà sơ sài, người ta nói đó là chỗ của vua ngự đi tắm. Những nhà ấy cất để án nhà Vua, lúc ngài, gặp tiết nóng bức mùa hạ, cùng với cung phi mỹ-nữ ra tắm ở bên sông.

## Mấy lời phê-bình vua Tự-Đức

« Thuở ấy, là trào vua Tự-Đức đến tuổi già. « Càng cao càng ở cách xa » đó là một câu phương ngôn mà đến nay tôi mới biết là câu nói đúng. Vua Tự-Đức, không có con mắt người Âu-

Ở Triều đình Annam, trong cung có những sự biến-đổi lạ thường.

Mà ít có chuyện nào có vẻ bi-kịch hơn là những chuyện chót trong đời Tự-Đức. Năm 1848, Tự-Đức được lên ngôi là nhờ sự giết người. Đáng lý, ngôi phải về tay anh cả của ngài là Hương-Bảo, nhưng vua lại dùng giấy thất cổ anh đi.

Vì Hương-Bảo còn gia-quyển, nên Tự-Đức truyền lệnh giết nốt đi, thậm chí có một đứa trẻ người ta bỏ không thất cổ, đứa

lấy. Theo tục lệ từ xưa, nhà vua nào để cho một phần giang-san tổ-quốc lọt vào tay kẻ khác thì bị một sự nhục nhã, đầu cho đến chết cũng không thể nào xóa bỏ được. Tên vua Tự-Đức ghi vào quốc-sử chẳng thể nào chẳng có lời ghi chép nhục-nhã. Đến lúc ngài chết, ngài còn mặt mũi nào dám ngó tiên-nhân ở dưới suối vàng ? »

Mấy lời phê-bình gắt gao vua Tự-Đức trên đây có quá đáng chăng? Việc ông Hương-



Các giang hàng trong Hội-chợ Huế.

1937

trẻ ấy cũng bị chôn sống cho tuyệt-ly.

Giết người như thế, không làm cho vua Tự-Đức có hạnh phúc được. Trọn đời, vua vẫn ăn-ăn ăn bận; chính ngài cho rằng vì sự tàn-ác ấy mà trong lúc ngài cai-trị có nhiều việc hoạn họa xảy đến, những hoạn họa này thật là hết sức nặng nề đối với một người, nhất người ấy vừa là người Á-châu, vừa là một vị vua chúa. Trước nhất, ngài không có con nối giống, thờ phượng chó nên đến lúc vắng-niên, cuộc đời của ngài đau khổ như uống thuốc độc. Đêm nằm ngủ, ngài rằm chiêm bao thấy anh mình hiện về trước mặt; ngài phải xin lỗi.

Rồi đến một cái tai-họa nữa: ba anh ở đằng rong bị người Pháp

Bao bị giết chết ngày hôm nay đã nằm lờ lờ trong cái bóng q ốc sữ. Ngày kia, sẽ có ai mới ra cho rồi hết sự thực? Ta nên lấy công tâm mà nói rằng chẳng phải chỉ có ở triều Annam mới xảy ra những việc giành ngôi ghê-gớm như thế. Thử đọc lịch sử của Âu-châu, như là lịch sử của giòng César Borgia ta sẽ thấy, sự tàn-ác của họ còn gấp trăm gấp ngàn hơn nữa.

Dẫu thế nào việc vua Tự-Đức với Hương-Bảo là một việc ta không thể dấn ai được. Thiếu chi người Tây biết rõ chuyện này, đầu rằng trong Đại Nam chính biên liệt truyện, hay là Đại Nam thiết lục chính biên có ý dấu giếm chúng ta nhiều điều. Kỳ sau chúng tôi sẽ nói rõ vụ này.

Mời lại đĩa hát mới 1937  
Điệu ca, của thầy năm Châu và cô Phùng-Há

~ DĨA ~  
B E K A  
TRÔNG  
~ T Í M ~



Trong nhà có đĩa BÉKA tức là có một người bạn quý hóa đem lại cho mình các sự vui vẻ ở đời

HÃY HỎI GIÁ CẢ VÀ CATALOGUE NƠI

J. KELLER - IMPORTATION

72, Rue Mac-Mahon - SAIGON

VENTE en GROS et demi GROS des MAILLOTS de bain - SLIPS de bain pour hommes, dames et enfants en LAINE et en COTON à la

BONNETTERIE NAM-HAI

45 RUE DU LAC - HANOI - Téléphone : 716

HỒ-XUÂN-HƯƠNG VỚI HỌC THUYẾT FREUD

# ÔNG NGOC-THO

DÃ NHẬN LẦM

**L**ẽ thì không có mấy giòng này, vì nếu ông Phạm Ngọc-Thọ đọc xong bài trả lời của tôi đăng trong báo Mai số 54 và 55 cũng như tôi đã có kiên-lâm chờ xong cuộc công kích của Phạm quân trong ba kỳ NỮ - LƯU (ba tuần lễ trọn), thì ông không có viết một bài sai lầm nữa.

Thật vậy, ông đem lòng quyền HỒ XUÂN-HƯƠNG của tôi lên trên học-thuyết Freud mà đánh độ nó, đánh coi bộ không xuể, ông lại đem nó trông lên trên bài thơ « QUẢ MÍT », nghĩa là theo ông Thọ, tôi đã căn cứ vào bài thơ trên, cho HỒ XUÂN-HƯƠNG kém sắc, rồi tôi viết sách ra.

Trước khi giải rõ chỗ này, tôi xin đọc giả nhận giùm chỗ ông đã chịu lầm về học-thuyết Freud. Đọc giả đã thấy ông Thọ mang sách tôi chạy lung tung đem tròn lên chỗ này chỗ nọ, không còn quá quyết như mấy kỳ trước nữa. Lại vô tình ông đã viết câu này nên lên làm đầu bài của ông NỮ-LƯU số 29 rồi: « Dầu phần hay, không ông Hạnh cũng thất bại hoàn toàn với quyền HỒ XUÂN-HƯƠNG ». Dầu phần hay không nghĩa là nếu không thất bại về học thuyết Freud thì cũng có thất bại ở nơi khác. T. ấy chưa? Ông đã nhận ông sai rồi đó, nhận một cách vô tình! Tôi dám cuộc với ông Thọ một gà, nếu ông còn cãi được một chỗ sai lầm của tôi về học-thuyết Freud, sau khi tôi chỉ những chỗ không hiểu Freud của ông Ngọc-Thọ. Ông không được chỉ quá quyết nói: « Ông Thọ viết rất rõ ràng và chặt chẽ như nêm » mà gọi rằng đủ. Phải chỉ rõ ở chỗ nào, phải đem bằng cớ, cũng như tôi, muốn bắt ông, tôi đã trưng bằng cớ, đã dẫn đến những câu của Freud chứ không bao giờ tôi nói suông ông Thọ nói lầm.

Tôi dám chắc ông Thọ viết mấy bài đánh đổ quyền HỒ XUÂN-HƯƠNG của tôi, chủ tâm của ông không phải vì học-thuyết mà vì ác tâm của ông (tôi xin không dùng đến những trạng từ khác). Ông ghen nó, ông oán nó, vì ông thấy nó được hoan-nhình,

**MÂY LỜI CHÓT CÙNG ÔNG PH-NGOC-THO ALIAS MÔNG-HOÀNG**

CUA NGUYEN VAN-HANH

ông lập tâm đánh đổ nó ông mới vừa lòng, cái ác tâm của ông nó làm cho ông mù loà đến dăm cả gan viết câu này thì biết: cuốn sách đã vô giá-trị như thế, mà « ông Hạnh lại được ba nhà thức « già (ông Đoàn Quan-Tấn, ông Phan Phú Dao và ông Ngũ-Yên) « khen tặng và được mọi người « hoan-nghinh. (1) » Tôi chỉ đề cho « độc giả phán đoán và xử trí « với ông Phạm-Ngọc-Thọ ».

Về bài thơ « QUẢ MÍT » mà ông Thọ lại vát sách tôi trông lên trên, thì ông Thọ lại sai lầm một lần nữa. Dựa vào một bài thơ mà dám đoán hình sắc người tác giả như thế tôi xin đặc cho nó một tên mà ông Thọ đọc lấy cái sung sướng lắm: NGU! Phải đó, chỉ có ngu mới làm vậy được. Nhưng tôi chưa ngu tới bậc đó, ông Thọ à! Tôi đã viết: « Có lẽ sự kém sắc của HỒ XUÂN-HƯƠNG (cao lớn người, da đen, mặt đỏ) dựa vào bài thơ « QUẢ MÍT » được. Có lẽ không có quả quyết mà! Kỳ nhì, vì thấy một ít người muốn hiểu sai chơi, nên tôi phải nói rõ thêm nữa: « Người ta truyền miệng nhau rằng HỒ XUÂN-HƯƠNG cao lớn người, da đen, mặt đỏ, ông Nguyễn Hữu-Tiến trong quyền Giải nhân di mặc, mấy nhà học giả ở Bắc, tôi có việc hỏi thăm đề tra xét lại (Ông AI - LIÊN là một) đều nhận XUÂN - HƯƠNG người như vậy. Cho nên, sự kém sắc của nàng có thể dựa vào bài thơ « QUẢ MÍT » được cũng không biết chừng Có thể, có lẽ chi

(1) rồi gạch đi.

một sự phỏng định, chưa hề là quá quyết. Nếu bây giờ, tôi theo bài thơ « BANH TRỜI NƯỚC », định HỒ XUÂN-HƯƠNG đẹp người thì ông Thọ là người thứ nhứt sẽ phản đối sự định ấy. Ông sẽ nói: HỒ XUÂN-HƯƠNG là người kém sắc, sao tôi không căn cứ vào bài thơ « QUẢ MÍT » mà đoán người của XUÂN-HƯƠNG? Đó chẳng qua một cuộc chơi giỡn cút bắt mà thôi. Tôi không muốn cút bắt với ông Thọ. Huống chi bài thơ « BANH TRỜI NƯỚC » thuộc về một cảnh ngộ khác trong

đời XUÂN-HƯƠNG, một tâm sự sau khi trải bước giàng hồ. Vả lại, nếu XUÂN-HƯƠNG là người quốc sắc thiên hương thì không bao giờ nàng bị hân hủi, bấn rầy. Cái sắc đẹp của đàn-bà có sức mạnh để cúi đầu người đàn-ông phủ phục và thờ lạy họ như chơi. Sắc đẹp có thể làm cho người si tình quên được những lỗi lang-tam trắc nết lận!

Về lập trường quyền HỒ XUÂN-HƯƠNG, tôi xin gửi ông Thọ trở lại báo Mai số 55.

Trước khi dừng bút, tôi muốn nói riêng với ông Thọ về khoản đời tư. Ba bài rất dài giòng của ông nói về quyền HỒ XUÂN-HƯƠNG chỉ là ba bài ông chửi tôi một cách thâm tặc (bài sau này có nhả nhem hơn). Tôi không náo nức một chút gì trong khi đọc nó. Tôi phiên tôi, tôi mới nói ông là nhà chuyên môn dạy ảo-thuật và thôi-miên-thuật, là sự thiệt, vì ông không phải ông giáo dạy ảo-thuật và thôi-miên sao? Thế mà ông đã phát cáu lên rồi đó.

**LỜI KHUYÊN:** Ông Phạm Ngọc-Thọ muốn người ta nhả nhem với mình thì trước nên nhả nhem với người.

Xin ông nhớ, tôi chưa hề chửi ông một tiếng nào, tôi chỉ nói đến môn dạy để ăn sống của ông mà thôi. Thế mà ông đã náo nức rồi, tức là ông lấy làm hổ thẹn với nghề nuôi sống ông đó.

Tôi nghĩ không có gì nói với ông Ngọc-Thọ nữa, nên tôi xin chấm một chấm dứt.

## ĐÈN DẦU LỬA

Đèn dầu lửa chơn cao xi trắng không sét, họng tây xi thật chắc, tiêm dây mịn có tui, ống khói thủy tinh bầu chải.

| Số          | 8     | 10   | 12   | 14   |
|-------------|-------|------|------|------|
| Giá mỗi cái | 1\$50 | 1,95 | 2,40 | 2,80 |

Đèn cốt đá chơn chạm, cao 0m65

|              |                 |       |
|--------------|-----------------|-------|
| Bình bông số | 266-12 giá..... | 5\$30 |
| —            | 266-14 giá..... | 5,80  |
| —            | 282-12 giá..... | 5,50  |
| —            | 282-14 giá..... | 6,00  |

Đèn kim thời, bằng đồng xi trắng số 1549

| Số          | 10    | 12   | 14   |
|-------------|-------|------|------|
| Giá mỗi cái | 2\$75 | 3,20 | 3,50 |

Đồ phụ tùng bán riêng

| SỐ | CHUN XI TRẮNG | BẦU BẰNG CHAI | HỌNG XI TRẮNG | ỐNG KHÓI PHA LY | TIÊM  |
|----|---------------|---------------|---------------|-----------------|-------|
| 8  | 0\$55         | 0\$50         | 0\$55         | 0\$17           | 0\$07 |
| 10 | 0,66          | 0,66          | 0,66          | 0,22            | 0,09  |
| 12 | 0,77          | 0,88          | 0,77          | 0,25            | 0,11  |
| 14 | 0,88          | 1,10          | 0,88          | 0,28            | 0,13  |

Bột gắn đèn mỗi gói giá 0p05

IRU BÁN TẠI:

**F. VAN-VOVAN**

164, rue Col. Boudonnet

SAIGON TEL. 21.475

## Coi chừng năm thứ phong giết người!

Có lắm người đàn ông, đàn bà thường nói mọt có giết cùng mình ngựa ngấm khó chịu, nơi lưng, ngực, cổ, bắp vế, hán, hai bàn tọa, theo kế tay có mọt trong bóng, nặn ra có chút nước hơi đục hoặc vàng, da lòng bàn tay hơi sùi, hay là khi không da thịt bóng sưng tề, máu chảy hơi rần trong thịt, ngứa lòng bàn tay, ngứa trong thịt, ngứa cùng mình, ấy bởi máu xấu mà biến ra, hay là vì gốc bệnh Phong-tình.

HÃY UỐNG THUỐC

**Phong Ngựa Khánh Sanh**

Thuốc hay, lọc máu xấu, sanh máu tốt, trừ tuyệt bệnh Phong Ngựa và các thứ bệnh ngoài da, giải được gốc độc bệnh Phong-tình, ngứa được bệnh Phong đơn, Phong củi. Thuốc thiệt hay, giá 0p.60 mỗi hộp.

Thơ từ mua thuốc hãy do:

Nhà thuốc BACH-LOAN

số 300, rue des Marins Cholon

Gởi lãnh hóa giao ngân từ 2 hộp.

## TIỀN DƯƠNG TÊ ÂM ĐƠN

ĐẠI BỒ KHÍ-HUYẾT VÀ SỨC LỰC



Công hiệu như thần. Trăm người không trật một. Chắc chắn như vậy. Dám cam đoan. Trị lành bệnh mới tinh tiên

CHUYÊN TRỊ

**ĐÀN ÔNG:** Thân hình bạc nhược, sắc dục quá độ, mộng mị di-tinh, ngọn khí suy nhược,

thân kém óc lũng, cử động yếu ớt, tứ chi bại hoại, thân thể ốm gầy hay mệt nhọc cùng các chứng lao thương hư tổn.

**ĐÀN BÀ:** Thân suy huyết kém, kinh kỳ không đúng hay trời hay sụt, hay đau bụng máu có tháng hoặc năm mươi ngày không dứt, hoặc hết rồi tước đi tước lại, xích bạch đới hạ, băng huyết, tử cung lạnh lâu ngày không chữa nghén, cùng cứu cấp những bệnh ngặt nghèo về máu mà đàn bà sanh sản.

**ÔNG GIÀ BÀ CÀ:** Âm dương suy tổn, khí huyết kém hao, đau lưng mỏi gối, tay chân run rẩy ăn ngủ không được, hay mỗi một bản thần.

Bất luận nam phụ lão ấu, mắc phải các chứng kể trên, dùng đến thuốc này, thì công hiệu lạ lùng chẳng còn thuốc nào sánh kịp.

Giá như định... 1 \$ 00 một hộp

Nhưng nay vì muốn mọi người đều được biết cái sức hay của môn Tiên-được này nên giảm còn 0 \$ 50.

Xin nhìn kỹ nhãn hiệu « Sư-Tử đạp trên Trái-đất » và hỏi mua ngay ở:

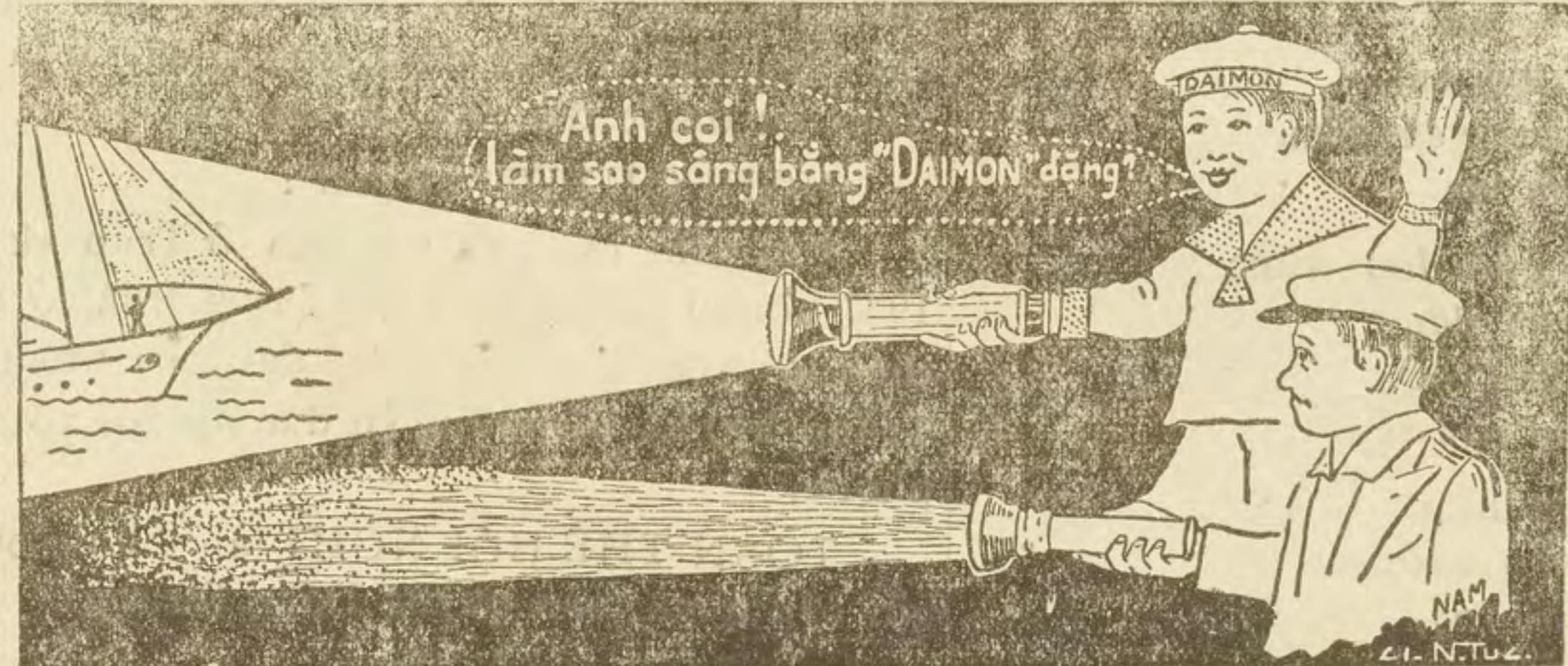
**Nhà thuốc THOẠI-DU-ĐƯỜNG**

153, Rue Paris - CHOLON

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, dùng đăng lâu.

Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà như là sáng cho thật xa; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tí n vậy.



Bán lẻ trong các hàng Bazars

Đại-Lý: NGHE SANH HIEU, 15 Rue Schroeder — Saigon VINH THAI TRUNG HUNG

DAI TAN Rue Gia Long à Cholon

# VĂN VỚI NGƯỜI

**A. de Rhodes**

(1591 - 1660)

## MỘT ÔNG CỒ-ĐẠO CÓ CÔNG TRONG SỰ SÁNG CHẾ RA CHỦ' QUỐC - NGŨ'

**C**HỮ' quốc ngữ của ta  
về ngày nay đây,  
ai đã sáng chế ra  
nó?

Đó là một câu hỏi mà bấy  
lâu nay những nhà học giả lấy  
làm bối rối, không biết tìm đâu  
cho có bằng cứ để trả lời.  
Người ta chỉ biết một cách  
chắc chắn rằng chẳng phải người  
Annam chế ra chữ quốc-ngữ mà  
là một ông cố đạo người phương  
Tây chế ra. Nhưng đích-xác là  
ông cố đạo nào, thì không ai có  
thể trả lời được.

Duy những sách cổ dùng, hay  
có nói đến chữ quốc-ngữ, mà xưa  
hơn hết, còn về đến nay, thì  
là của ALEXANDRE DE RHODES.

Vậy ta có thể nhìn nhân A. de  
Rhodes như một người, trong  
nhiều người khác mà ta chưa biết  
là ai đã có công sáng chế ra cái  
thứ chữ quốc-ngữ rất tiện lợi mà  
ta dùng ngày nay đây.

Một người có kỷ công với văn  
tự, và nhân đó có kỷ công với  
văn-hóa học thuật nước ta, tưởng  
ta cũng nên biết qua vài lịch sử  
của người ấy.

Tiền-nhân của Alexandre là  
người Espagnol (Tây-ban-nha,  
hay là Y-pha Nho) sang ở đó  
Comtat-Venaissin.

Alexandre sinh tại xứ Avi-  
gnon (nước Pháp) năm 1591.  
Mười chín tuổi, tức là năm 1612  
người vào Dòng Tên (Compagnie de Jésus). Nhân vì người tỏ  
ý muốn lãnh sứ-nhiệm sang Á-  
định nên được cử đi, mà năm  
1619 khởi trình tại Lisbonne Lưu  
lại thành Goa một ít lâu, người  
sang Salsee, sang Malacca mỗi  
nơi đều có dừng chân lại. Mãi  
đến ngày 20 Mai 1623 người  
mới đến xứ Macao bên Tàu.

Ở đây người học tiếng nhứt-  
bồn định sang cõi Phù-Tang, thì  
lại ở cõi này cảm đạo rất nhứt.  
Các người bề trên bèn nghĩ đưa  
người sang xứ Annam. Bấy giờ  
là cuối năm 1624, người được  
33 tuổi.

Cùng với cố Gabriel de Maltes  
là một người Portugais (Bồ-đào  
nha và năm người Dòng Tên  
trong ấy có một người như-bồn  
gồm chữ đầu Alexandre de  
Rhodes sang cõi chúa Nguyễn  
vừa đến nơi là bắt đầu gia  
công học ngôn ngữ của ta.  
Rong rã sáu tháng trời học tập,  
người đã bắt đầu bắt giáng đạo  
bằng tiếng Annam.

Từ 1627 tới 1630, người cùng  
cố Pedro Marquez đến ở xứ Bắc-

kỳ truyền đạo, con chiến theo về  
rất đông.

Nhưng mà Trịnh-Tráng, trước  
hậu dẫu Alexandre, sau lại nghe  
lời gièm nịnh mà lại trục xuất  
cảnh ngoại đi.

Muốn trở vô Đàng trong mà  
không được, nẩy lên lòng căm  
Ma ao, ở đó đến sáu năm trời  
dạy khoa thần học nơi trường.

Qua năm 1634 người được cử  
đi Đàng trong (Cochin-chine) thế

nhiều lần mãi đến khi bị trục-xuất  
mới chịu phép.

Rất lại, ngày 3 Juillet 1655,  
sau khi bị kết án tước thù, rồi  
được ân xá và trục xuất cảnh  
ngoại Alexandre xuống một chiếc  
tàu portugais và đi về Macao.

Thấy không còn hy vọng nào  
người được trở lại đất Annam,  
các bề trên cậy người đi sang  
tòa thánh có việc.

Người từ giả Macao là ngày



cho cố Busoumi mới chết Nhưng  
mà tình thế đã đổi dời, Công  
Thượng-Vương bắt đầu ghét đạo.  
Những người Portugais đã mang  
Alexandre sang họ sợ lâu ra thì  
mất quyền lợi buôn bán của họ đi,  
nên giục người phải đi. Người  
nghe theo. Nhưng sau rồi người  
vẫn đi đi lại lại không biết bao

10 Décembre 1645 mãi đến ngày  
26 juin 1649, là ba năm rưỡi,  
rồi dần dần, mới đến thành  
Rome (La-mã). Đi đường lắm  
nỗi gian nan biển-cổ: Malacca  
trước kia người ghé lại thì thuộc  
Portugal, giờ đã thuộc Hollande;  
ở Batavia người bị cầm tù. Ở  
(Coi tiếp trang 7)

### Lòng chinh - phụ

Anh dứt áo, ném đầu thương lên ngựa,  
Hàng tẩu xông vào giữa đám binh đao,  
Mặc em thương, em nhớ, với đầu sầu,  
Tiếng nước gột, mạnh hơn lòng em gột.

Anh đi rồi ngày ngày em mong mỏi,  
Không phải mong trở lại để cùng em,  
Như xưa kia, chung hưởng mộng êm đềm,  
Vì tình ai buổi này không phải lúc.

Nhưng em mong cho chóng nghe được khúc  
Khôi hoàn ca vang dội khắp đó đây!  
Cho non sông, đất nước, cỏ rừng cây,  
Gột ánh sáng ngày vinh-quyng rực rỡ.  
Rồi đầu anh không về cùng em nữa,  
Hồn anh đây sẽ tìm chốn chiến trường.  
Lặn lội qua bể máu với non xương,  
Bề gập gờ hồn anh đang chờ đợi,

Trong thế giới vô tình và chói lọi,  
Anh cùng em cùng sống trong tình yêu,  
Đông nam hơn và cao thượng hơn nhiều,  
Vì đã tậu ở nhà vào ái-Quốc.

LAN-CHY

## HỘI-NGHI BẢO GIỚI TRUNG-KY

Tuy là tuần báo, nhưng vừa rồi, chỉ có một mình "Mai" đã nói rõ ràng về cuộc hội nghị bảo giới ở Trung kỳ trước nhứt.

Dựa như hội nghị này không làm được lòng của ít anh em đồng nghiệp trong Nam, cho nên có ít bạn không muốn đăng nguyên văn biên bản của ủy ban hội nghị gửi.

Chúng tôi không làm như thế được.

Muốn cho rộng đường dư-luận, chúng tôi xin đăng những lời nghị quyết và chương trình hành động của Hội Nghị ra sau đây cho chư đọc-giã đồng lãm.

M.

Ngày 27 Mars 1937, đúng tám giờ tối, các nhà viết báo ở Trung-kỳ, theo lời hiệu triệu của ban tổ-chức, đã hội họp tại Hotel Đông-Pháp 7 quai Đông ba Huê, những bạn đồng nghiệp có mặt và đã biên vào sổ:

MM. Nguyễn qui H.ương, Nguyễn xương Thái, Lê Nhiếp, Trần quang Hoàng, (Tiếng Dân), Trần thanh Bạch, Lê thanh Tuyên, (Trần-an) Phan Thao (Sông Huyên), Hồ Cát, Phạm bá Nguyễn (Kinh-tế tân văn), Bùi Tuấn (Vi-chúa), Nguyễn trung Thâm (Đông dương hoạt động), Cung g. u. Nguyễn (Cahier de la jeunesse), Trạc Lâm (Trung nam Bắc), Nguyễn xuân Lữ, Hải Thanh, Hải triều, Lâm mộng Quang (Nhánh Lúa) Ng. chí Huyền (Saigon) Michel Ngọc, Hoàng An Dân (Văn học tuần san), Ng. thúc Tê (Nữ-Lưu), Võ nguyên Giáp (Rassemblement) Hà-huy Giáp (Tiếng Trẻ), Phan văn Hùn (La Lutte) Đinh - xuân-Tiểu (Effort) Ng. cao Thanh (Việt báo) Sơn trà, Ng. cứu Thanh Tôn-quang-Phật, Ng. ngọc Tuyết, Trịnh xuân An, Ng. đức Bá Lê Huê, Đinh Khanh, Khương hữu Tài, Việt Châu, Ngọc-Liên.

Ngoài các nhà viết báo ra lại có 32 đại biểu các giới công nông học sinh, trí thức, tham gia dự thỉnh, (trong các đại biểu công nhận có bạn thay mặt cho anh em thợ HỎA XA NAM QUẬN ở Nam-kỳ, và thợ nhà in.

Hội nghị cử chủ tịch: Nguyễn qui H.ương và thư ký Lâm mộng Quang.

Sau khi nghe tờ báo cáo của ủy-ban tổ-chức do bạn Hải-Triều đọc, hội nghị thảo luận một hồi và đã quyết nghị 2 bản nghị quyết và một chương trình hành động như sau đây:

### NGHI QUYẾT thứ nhứt:

« Hội nghị của các báo annam ở Trung kỳ họp ngày 27-3 bởi 20 giờ tại Đông Pháp lầu quán 7 quai Đông ba, Huê.

Xét vì những sắc-lệnh và nghị-định qui-định chế-độ hiện-thời của báo chí bằng tiếng pháp và tiếng nam ở Đông dương và riêng cho xứ Trung-kỳ là phương hại cho sự tự-do ngôn-luận và báo-chi và trở ngại cho cái tư-tưởng tự-do và độc lập;

Xét vì thi-hành các sắc-lệnh và nghị-định nói trên, những phương pháp hành-chính làm tội một cách phi lý hàng chục tờ báo, trước và cả đến sau khi chánh-phủ của mặt trận bình dân lên cầm quyền: đóng cửa Hanội báo, Dân Quê, Phong hóa, Ngọ báo, Phụ nữ tân văn, nhứt là những tờ tuần báo, bình-vực chánh-sắc của chánh-phủ bình dân, như Hồn trẻ, Tiếng-Vang làng báo, Tiếng-bộ, Tân xã-hội, Tiếng trẻ, Nhánh-Lúa; cấm bán, tàn trữ và lưu hành tờ báo Le travail ở Trung-kỳ;

Xét vì các nhà viết báo thường bị làm trở ngại một cách phi pháp khi làm việc chức nghiệp của họ: trục-xuất cảnh ngoại mấy nhà viết báo, Bùi th. Mỹ, Diếp văn Kỳ, bắt giam một viên phóng-sự của tờ báo Le Travail ở Camphamine;

Xét vì dân tộc Annam có quyền mong chờ một cuộc cải cách của chánh phủ mặt trận bình dân là một chánh phủ thừa nhận những tự-do dân chủ và nhứt là tự-do báo chí.

TOÀN THỂ HỘI NGHỊ phản đối chế-độ đàn áp và câu lưu hiện tại đối với báo chí ở Đông-dương, phát nguyện vọng cầu chánh-phủ mặt trận Bình-dân, ban hành đều luật về báo chí năm 1881 cho xứ đông dương bất cứ là tiếng Pháp hay tiếng Nam xứ thuộc địa hay xứ bảo hộ.

### NGHI QUYẾT thứ hai:

Hội nghị các nhà viết báo ở Trung-kỳ, họp ngày 27 mars 1937 bởi 20 giờ tại lầu quán Đông Pháp 7 quai Đông ba, Huê, theo lời yêu cầu của một đại biểu nông dân tỉnh Quảng trị (Trung kỳ) kể về những sự đàn áp đối với nông dân phủ Triệu-phong.

TOÀN THỂ HỘI NGHỊ tán thành bức điện văn sau đây gửi hầu quan toàn quyền Đông Dương:

« Phủ toàn quyền Harcoi.

Các nhà viết báo ở Trung-kỳ họp hội nghị lấy làm hân hạnh cầu ngài can thiệp gấp về việc kết án một cách độc đoán tên Nguyễn Phú và 14 người nông dân ở Quảng trị về có đọc một tập sách quốc ngữ pháp và hội họp không xin phép nhưng không có sự thật.

Chỉ có nhà thuốc

# NAM-NAM DU'OC-PHONG

Tại chợ Dalat

Làm đại lý các món thuốc hay hơn hết ở trong Nam ngoài Bắc

M. Lê-van-Cam directeur

Không phải quảng cáo, nhưng ở trước chỗ tại nghe mắt thấy của đồng bào Dalat, ai ai cũng công nhận rằng mỗi khi có cần dùng món thuốc chi thì chỉ đến:

## NAM-NAM DU'OC-PHONG

thi được vừa ý liền.

Vì ở đây chỉ trừ toàn các thứ thuốc có danh tiếng của hiệu sau đây.

|                   |                    |
|-------------------|--------------------|
| Ông Tiên, Saigon  | Lê-huy-Phách Hanoi |
| Lợi-sanh-Đường id | Phạm-thiên-Đường   |
| Nhánh-Mai id      | Haiphong           |
| Võ-văn-Vân id     | Ba ngôi sao Saigon |
| Võ-tin-Dân id     |                    |

MỘT VÀI MÓN THUỐC NÊN ĐỀ Y:

Thời nhiệt Tán trị bệnh ban rất hay hiệu Ông-Tiên Op 10 mỗi gói

Hồng-nhi-Tan, hiệu Ông Tiên Op.50 một hộp.

Sưu tập Bá ứng hoàng, ông Tiên trị phong tình công hiệu

phai tương và Cửu long hoàn, vua thuốc bổ Viên-dông.

Xin đồng bào chú ý:

Lê-van Cam Directeur Place du marché Dalat

Hội nghị các nhà viết báo Trung-kỳ (Diễn tiến đánh ngày 29-3-1937).

### CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG.

Hội nghị các nhà viết báo annam ở Trung-kỳ họp ngày 27-3-37 hồi 20 tại Đông pháp Lữ quán 7 quai Đông ba Huế.

Sau khi nghe đọc bản báo cáo của ủy ban tổ chức về chế độ hiện tại của báo chí Đông - dương như là riêng về xứ Trung-kỳ.

Sau khi trao đổi ý-kiến giữa những người dự hội.

TOÀN THỂ HỘI NGHỊ chuẩn y bản chương trình hành động sau này ; cốt để hành động cho được tự-do báo chí :

- 1- Thực hiện một chiến tuyến duy nhất của báo chí Đông-dương để cùng mở một cuộc vận động yêu cầu cho được tự-do báo chí,
- 2- Gửi thư cho quan toàn quyền ; quan tổng trưởng bộ thuộc địa, các cơ quan tể phái ở bên Pháp, cho chánh-phủ Nam-tiền, để yêu cầu quyền tự do ấy.
- 3- Viết và phát hành một quyển sách bằng chữ tây và chữ quốc ngữ, nói về sự cần phải có tự-do báo chí ở Đông-dương, cốt để gây dư-luận trong xứ, và dư-luận bên chánh quốc.
- 4- Tổ-chức một cuộc hội nghị báo giới Đông-dương để xét những điều yêu cầu của báo giới Đông-dương và nhậm phương tiện một nghiệp đoàn báo giới.
- 5- Trong khi chờ đợi, thiết lập một hội ái-hữu báo giới Annam ở Trung-kỳ.
- 6- Đi đến ĐẠI HỘI NGHỊ ĐÔNG-DƯƠNG để thảo ra bản nguyện vọng mà trong ấy có nguyện vọng tự-do báo chí.
- 7- Gửi một phái viên của báo giới Đông-dương qua Pháp để vận động yêu cầu về quyền ngôn-luận cho xứ Đông - dương cả xứ thuộc địa và bảo hộ).
- 8- Cử một ủy ban, chín ủy-viên ở Huế, trong ấy có hai ủy-viên dự khuyết, và 4 ủy-viên thông tin ở các tỉnh. Ủy-ban ấy sẽ lãnh lấy việc thực hành chương trình hành động trên và giao thiệp với tất cả các bạn đồng nghiệp trong nam ngoài bắc.

Hội nghị đến 12 giờ khuya, giải tán.

Ngày 30 mars Ủy-ban của HỘI NGHỊ BÁO GIỚI TRUNG KY lại họp tại Hotel Đông-Pháp để dự-rủ mở cuộc hội nghị toàn quốc báo giới Đông-dương. Nhưng bạn đồng nghiệp có mặt : Ng. qui Hương, Ng. trung Thâm, Phạm bá Nguyên Đình xuân Tiểu, Hải Triều, Lâm mộng Quang, Trúc-lâm Phan-Thao, Phan văn Hùm ; Đẹp văn Kỳ, Ng. đắc Lộc, Hồ-Cát.

Bạn Diệp văn Kỳ lãnh trách nhiệm thảo bức thư hiệu triệu các bạn đồng nghiệp trong nam ngoài bắc và bản báo cáo đề đưa ra trình cùng hội nghị toàn quốc sẽ mở nay mai.

(Biên bản của ủy ban cộng đồng)

## Cảm Tạ

Vì không thể trả lời riêng từng vị thân bằng quyến thuộc đã có lòng viết thư phân ưu cùng chúng tôi trong lúc con và em chúng tôi là Trần-thị-Hiệp tạ thế, hoặc để dự lễ an táng của nó, chúng tôi xin thành tâm mượn tờ báo mà cảm tạ chung quý vị. và xin quý vị thứ lỗi, nếu trong khi đau đớn buồn rầu, chúng tôi có sơ thất điều chi trong sự tiếp rước.

Sương-phụ TRẦN-VĂN SỚM Ông và bà PHAN-VĂN THIỆT và cả tang-quy đồng cảm tạ

## Chỉ khác màu da, tiếng nói

Chỉ em trên trái đất chỉ khác nhau màu da, và tiếng nói và phong tục chứ bộ sinh dục như nhau. Chỉ em sao mau chóng già, mắt về đẹp, da mặt nhăn, cặp mắt có quầng thâm đen vậy đường kinh nguyệt không đều mỗi kỳ có hai ba lần, đôi ba ngày mới hết rồi tước lại, càng ngày ốm xanh, ăn không biết ngon, ngủ ít, bồn thần, mệt nhọc Trước khi đến kỳ đau bụng ngấm nham thán trời thán sự, hành kinh khi dợt khi bầm, bạch đới, bạch trước ra dầm dề Còn đau từ cung huyết trắng rã hoai, đau trắng răng dạ dưới, bị nọc độc của dân ông như là bệnh lậu khi giao cấu mũi vào từ cung, sưng lỗ dùng thì thuốc "Trần nữ thang nhật" Thuốc điều kinh từ bạch-đái, và từ cung giá mỗi gói Op 50 uống 3 lần bán tại Nhơn-Hoàng số 15, Amiral Courbet. Saigon - Cam đoan thiết hay.

Gửi lãnh hóa giao ngân từ 2 gói.

## Đây là bạn tri âm của các học sanh Nam-Ng

Viết máy hiệu Boy Scout

20.00 một cây viết máy Boy Scout Ngòi vàng thiết 18 carats bao kim

Bán lẻ tại Saigon:

NGHỆ SANH, 15, rue Schroeder

GAM NGUYỄN, 59, G. Guynemer

NAM-HUNG-LỢI, rue Vannier

NAM-THANH-LỢI, rue Vannier

Đại lý cõi Đông-Dương, THAI LÊ HON 275, rue d'Espagne, Saigon

## COI TIẾP Ở ĐÂY

### Một ông Cô-dao có công trong sự sang chề ra chu' Quoc-Ngu'

Ban'am được người Anh ăn cần des à la Chine et aux autres royaumes de l'Orient. (Paris 1654)

4. Relation de ce qui s'est passé en 1649 dans les royaumes où les PP. de la Compagnie de Jésus de la province du Japon publient l'Evangile (Paris 1655).

5 Relation de la Mission établie en Perse (Paris, 1659)

6 Histoire du royaume du Tonquin et des grands progrès que la prédication y a faits depuis l'année 1627 jusque à l'année 1646. (Lyon, 1652)

Bản này dịch ở chữ latin ra chữ Pháp Tạp chí Le-Revue Indochinoise năm 1908 có lục đăng lại. Trong sách này có đoạn nói về cách chế chữ quốc ngữ như là về năm đầu sắc mệnh rằng hồi nãy.

Riêng quyển Từ điển tiếng Annam dịch ra tiếng p. Rungai và tiếng latin là có giá trị để biết cho lịch sử quốc ngữ. Đến theo quyển từ điển ấy có Alexand de Rhodes có tám bài giảng đạo bằng chữ quốc ngữ. Xem chữ quốc ngữ thời ấy lời chữ quốc ngữ bây giờ không khác nhau là bao nhiêu.

PHAN-VĂN-HÙM

Alexandre de Rhodes từ trước cũng như :

- 1- Relazione de felici successi della santa fide nel regno di Turchinos. (Rome, 1650 in. 4) (Paris, 1652)
- Bản này có dịch ra chữ Pháp
2. Dictionarium annamiticum lusitanum et latinum. (Rome, 1654)
3. Sommaire des divers voyages et missions apostoliques du P. A. de Rhodes

## NHÀ BẢO SANH

# HỒ-THI-SẮC

110 dương Boresse. SAIGON

Mu có bằng cấp trường thuốc Hanoi. Chính có chủ-nhơn đứng trông nom các bà, các cô thai sản.

Phòng ăn lành, mát mẻ, khoáng khoáng.

Đồ ăn bổ dưỡng, hiệp vệ-sanh.

Chủ-nhơn: HỒ-THI-SẮC

Kính mời

## ĐÀN BÀ CÓ THAI NÊN NHỚ

Việc sanh đẻ là đều trọng hệ. Ruột một chút, ăn năn không kịp. Quý bà có thai, dầu ai có gan dạ thế nào, cũng vậy cho mình dễ dễ và không đều trắc trở. Quý bà nên nhớ chỉ có một phương này là hay hơn hết. Quý bà nhớ, làm theo, chừng quý bà sanh dễ dễ, không đến trắc trở, không đau bụng, đỡ nhỏ được mạnh khỏe tốt tươi, chừng ấy quý bà mới cảm ơn tôi, và nói lời nói tôi là thành thật. Cho đến quan Huyện chủ quận Đức-hoà Chợ Lớn, ngài không ưa thuốc annam. Còn bà huyện thì ưa thuốc annam lắm, là mua hai ve thuốc Dương-thai hiệu Nhánh mai mà uống. Ông rầy không cho, mà bà lên uống. Đến chừng sanh dễ quá, đỡ mau, không đau bụng. Chừng ấy quan huyện mới tin cho thuốc Lương-thai hiệu Nhánh mai là hay thật. Quan Huyện liền viết thư khen thuốc Nhánh mai nói: Bà sanh lần này là tám lần, mà lần này sanh dễ hơn hết, mau lại hết sức. Là huyện chỉ uống có hai ve thuốc Dương-thai hiệu Nhánh mai mà thôi. Quan Huyện thấy thật hay và ngài là người có tánh hay làm phúc. Ngài đứng lì và cho phép chúng tôi đăng báo để mách báo cho quý bà có thai biết mà dùng, hầu tránh kiêu trễ trở lúc sanh đẻ. Lúc thơ ấy tôi có đăng các báo trong này tháng trước.

Thuốc Dương-thai hiệu Nhánh mai này hay lại lắm, cho đến đẻ con so, hoặc đẻ nhỏ (lớn mà cũng sanh dễ dàng, mau lại lắm).

Học lúc có thai, người yếu sức, tay chân mỏi mệt, bụng trắng thai nói, rang da bụng ban thân, đau lưng, rang tức, hoặc thai đông, hoặc có huyết dư, hoặc trẻ thai, uống thuốc này thấy hiệu nghiệm như lần. Khiến cả Đông Pháp có bán nơi nào bán thuốc. Sài Gòn nơi tiệm có Nguyễn-thị-Kính gởi cho tôi, và các gare xe điện có bán, Lạch I can 360 Rue de Marins Cholon có bán. Mua số đo nơi Nhà thuốc Nhánh-Mai 268 Rue Paul Blanchy Saigon giá mỗi hộp 1 p.00, dùng trong hai hộp là đủ.

Không có thứ sà-bong nào tốt hơn

# Savon VIET-NAM

dùng đỡ tốn mà lại sạch sẽ và thơm.



CÁC VAI:

Thân: tá điền nghèo

Vợ Thân

Tỷ: con trai của Thân

Hậu (50 tuổi): ông đồ nho-nhà

Niêm: thầy lang

Hương: thầy số kiêm thầy lễ

Tiên: lý trưởng trong làng

Diên: phán sự Toà Địa-chánh

Na: đứa ở ông Hậu

## LỚP I

Vợ Tiên - Tỷ

VỢ THÂN.— (đang ngồi sàng gạo).— Tiều... ăm, vào 1 tuần sáng chạp, thân tôi chỉ còn da bọc xương. Cũng không lạ gì? (cười).

Họ gấu, đến Tết, họ vui. Họ mừng xuân với tiếng pháo, với câu cười. Còn vợ chồng tôi cũng mừng năm mới, nhưng trái lại, với giọt nước mắt, với hạt mồ hôi.

Tết đến, là tết ở. Nợ lút đầu, nợ quanh năm.

Chồng làm thuê, vợ làm mướn, làm nướn, làm hoai mại... rồi cuộc thiếu lại hoàn thiếu, áo đơn vẫn là mảnh áo đơn (lúc đầu thân nã).

TY.— (Chạy vào ôm đầu).— Má ơi— ơng.

VỢ THÂN.— Tiều điên. Gió lạnh trời mưa, nóng nổi gì? (quạt nạt trời). Mày chơi đầu về? Áo quần như tắm...

TY.— Cả đầu, bụng tay chơn con nóng bồi.

VỢ THÂN.— Con lại má coi. Trời ơi! lạnh run cả người, còn kêu nóng.

TY.— Con róng. Đầu nặng, óc tai chơng vàng!

VỢ THÂN.— (rờ trán con). Con ôi! tím rồi. Đé nã tay cho cho (lấy áo khô thay cho Tỷ). Lên giường, nằm ngủ đi, đừng rờ rởng đọc nước nữa, nghe con.

TY.— (Vào lòng mẹ). Má làm công chuyện gì đó, tớ má?

VỢ THÂN.— Con à! yên nghỉ để nã lo sửa soạn cỗ Tết. Đã 27 tháng chạp rồi, 3 ngày nữa là bước sang năm mới. Con sẽ lớn lên một tuổi.

TY.— (ngồi dậy).— Má cho con xin một xu, mua « lung tung » nữa xu « con nĩa xu mua con « huyết huyết ».

VỢ THÂN.— Con nghĩ cho khỏe ngày mai, má sẽ cho xu, má đem con đi chợ Tết. (nó ra ngoài trời buồn thảm). Trời mưa mà. Đã hai ngày trường vẫn cứ mưa, không cho tiền hạ lo sắm Tết.

TY.— (Khóc, nũng-nịu).— Má cho con xu.

VỢ THÂN.— Con nín đi cho rau lành. Chỗ nĩa, cha con về có xu. Cha con mua cho con kẹo bánh, « lung-tung », huyết huyết. Con má nín đi.

TY.— (Khóc óa lên).— Má cho xu.

VỢ THÂN.— (lại giường, dỗ con). Chỗ nĩa, cha con bán cái về có xu, má cho con rồi nĩa may áo mới cho con.

Con nín đi, con kéo cụ ăm mây, cụ về mồ bụng.

TY.— (Năm ăm, thêm thiết tha).

VỢ THÂN.— (Thấp một năm hương khấn). Lạy trời lạy Phật, phò hộ con rồi mau mạnh. Tôi sẽ tạ một quả xôi và một con

KỊCH  
DÀITRONG GIÀN  
NHÀ ILÁCUA  
MAI-SINH

gà gò, (Van nhai rồi, đem nếm nước, (chén vào phen)).  
(Thân về, gánh củi trên vai).

## LỚP II

THÂN -- Vợ THÂN -- TY.

THÂN.— Chạy kiếp làng, mà lã g ai ma t ăm tối đến. (Đặt gánh củi xuống). Rõ khổ. Nalung đi bán tron một ngày mới được một gánh củi, mà họ chỉ trả 2 3 xu, không sao bán được. (Ngồi ở phen nĩa). Má thằng Tỷ đói hương làm gì?

VỢ THÂN.— Thằng Tỷ đau. Mìn no long như lửa đốt. Tôi lo quá.

THÂN.— Đâu? Nó đau rồi?

VỢ THÂN.— Tiên giường kia (tay chỉ). Nó đã đuối, chạy nước miếng nước nồm ra cả.

THÂN.— (Chạy lại rờ trán con, lo sợ).— Má hẳn ở nhà, sao không cháu giữ nó, để nó đi vọc nước. Bị cảm rồi chớ gì? (Rờ trán con). Má sao c ăm nó lạnh?

Trời ơi! Nó làm cơn, khi nóng, khi lạnh, nó bị « taurong hàn », nguy quá!

VỢ THÂN.— Tôi mắc lượm-lặt ba ô nệp. Nó chạy ra đường vọc nước. Lúc vào nhà, áo quần nó ướt mèn n như chuộc lột.

THÂN.— (dậm chân xuống đất) Khó quá. Năm hết, t. t tới, xan

xổng đau thì tên đầu mà chạy thầy chạy thuốc. Má lẩn ra vườn hái cho tôi một nắm lá bưởi, nấu cho nó xông.

VỢ THÂN.— (chạy ra sau màn)

## LỚP III

THÂN VÀ VỢ THÂN

THÂN.— (Lấy vôi kỹ vào ha bên chân củi Tỷ). Không biết tên kiếp ăm ở ra sao, mà đời tôi mãi chuyện ăm tại biên. Chạy sấp chạy nĩa lo Tết tên chưa có, nay con lại đau.

(Vợ Tiều chạy vào, với một om nước sôi).

THÂN.— Để cho nó xông, họ may con ẹ đi nữa. (Tỷ thức dậy, lấy nĩa trùm nó lại với om nước sôi).

Này, má hẳn chạy qua bên xóm mới mau thấy N ẹm, nhờ thầy thuốc nhà thăm cho cháu.

VỢ THÂN.— Thầy Niêm ở xóm nhì?

THÂN.— Xóm nhì, gần nhà bác Bô.

VỢ THÂN.— (Chạy lật đật).

THÂN.— (vội giết vợ lại). Má lẩn quên. Phải có ăm miêng cau trầu qua mời Thầy. Vì hôn nay đã 27 Tết rồi, người ta không đi đâu.

VỢ THÂN.— (chạy lại ghé, tên trầu, bữa cau để trên khay, bụng đi).

## LỚP IV

THÂN-TY.

THÂN.— (rưng rưng nước mắt). Đời trước, ông sinh tôi chỉ để lại ba anh em. Hai em tôi vất vả một sớm, chỉ còn mình tôi lo đương k ỏi, ngày Tý ngày ỉ. Từ lúc gặp « nhà tôi » ăm ở với nhau trên thuyền dưới hòa. Nhờ ơn trời Phật sinh hạ được chút trai, năm nay nó lên 1 ăm rồi hết, k ỏi có « nĩa » nào nữa. Quanh năm, «ui-cui lút-cút» trong nhà, hai vợ chồng tôi chỉ lo miếng ăn miếng n ẹc cho nó. Cũng vì nó mãi bệnh tật mà tôi chỉ biết bao n ỗ hồ nước mắt, chỉ đủ tiền nuôi nó. Hết ăm không thừa một xu n ỗ.

Bết thuế, nhưng xưa ray, khi nó hút đầu, hay đau lưng, tôi ết sức trở g ồm, vì chỉ nó là hương khói của ngày sau. Bà nương, ăm mỗ, nếu tôi qua đời tôi chỉ trông cậy ở nó là gia trưởng là diên-tôn.

TY.— (mặt mày đầm mồ hôi). Nó cắt mền, l ăm xuống giường, mệt dừ.

THÂN.— Đầu con bớt nhức.

TY.— (áp đầu)

THÂN.— (đốt hương, khấn vá)

Hôm nay là 27 tháng chạp rằm Bính Tý, tôi cầu ông bà và hai chú về phò hộ cháu mau khỏi bệnh. (l ăm hương lên phen).

(Ông lang N ẹm vào, theo sau vợ Thân).

## LỚP V.

Thân. Niêm. Vợ Tiều.

THÂN.— (dứng dậy, hai tay trước ngực). (Thưa thầy mời Thầy n ẹi. Tay trái ch ầu lên trước, lấy áo đen khoác đen mang vào.)

NIÊM.— Cháu đau gì? Đã 27, 28 Tết còn đau. Tôi quá bận việc nhà, nhưng tôi n ể lòng anh chị ăm.

VỢ THÂN.— Thầy làm phước cứu cháu. Tôi vẫn biết làm phiền thầy giữa lúc thiên hạ ai cũng lao-nhào lo Tết (vừa nói vừa t ăm rầu).

TIỀN.— Mời thầy xơi trầu.

Cháu nó đi chơi ẹp phải trần mưa sáng, áo quần ướt, nước t ăm v ỏ mình, lên nó bị cảm.

NIÊM.— (l ăm giường, bắt mạch Tỷ, ra dáng nghi n ẹi). Qu ăm nhiên cháu bị « thương hàn » « thương hàn nhập lý ». Bệnh này thật khó chữa. Nếu anh chị để ch ầu vài hôm nữa, tôi cũng « chạy » thôi, không tài nào cứu được.

Anh, cho xin tờ giấy trắng và nghen bút.

VỢ THÂN.— (đem giấy và nghen bu lại).

NIÊM.— (cúi xuống, thảo vẽ thuốc).

THÂN.— Thưa Thầy sắc nhiều ít nước.

NIÊM.— Mỗi thang độ sáu giác rưỡi. Vao t ẹm ăm - Thái thì r ẻ hơn, sáu giác thôi Anh sẽ lấy ba thang, cho cháu xông, độ một đồng t ăm. Tôi này sắc một thang cho cháu xông. Sáng mai và tối mai, uống hai thang nữa.

THÂN.— Thưa Thầy sắc nhiều ít nước.

NIÊM.— Anh đổ vào ẹm hai ch ầu nước đây, hai chén ăm cơm rồi lại t ăm phen. T ầu có hơi đắng, nhưng anh nên ép cháu uống. Qua ngày 29, bệnh tật k ỏi hẳn k ỏi, anh chú u k ỏi đi dạo về « khoai m ăm » về d ăm cho sạch, xác thành lát n ồng, thiếu d ầu, rồi bỏ vào nước nấu cho nó sôi sôi.

VỢ THÂN.— (cúi xuống lấy khay để vào Op.50, đem lại giường). Vợ chồng tôi xin tạ ơn Thầy. Gặp lúc túng ặt, thầy làm phước giúp đỡ n ẹn.

NIÊM.— (cười m ẹr). Tôi vốn làm nghề thuốc đã 10 ăm. Xưa nay, trong địa hạt chúng ta, ai cũng tin niêm ở tại của tôi, như là ở lòng thật thà.

Tháng trước vợ ông Lại Lê bị kiệt lý, tôi chữa vừa lành. (l ăm đầu) Nhưng ông ấy, người quá ci ặt ẹp, chỉ tạ ơn tôi 5p.10. Anh chú phải biết thứ bệnh kiệt lý có thể chết được. Vợ ông cũ d ụng 5 thang vừa lành mạnh.

THÂN.— (dứng dậy, cung kính tạ thầy). Tôi lạy thầy, nhờ thầy ra ơn phước m ẹn giúp n ẹi tôi.

Độ này, vợ chồng tôi quá túng thiếu, suốt ăm cay thuê, cay mướn nhưng không ai kêu. Vừa rồi, sao lúa của tôi bị lụt lội ngập tràn, không có một hạt đem về Thầy lượng tình che chúng tôi nhờ.



Hội Khanh

CLICHÉ  
NG. CHI HOA  
SAIGON

LAIT SUCRÉ CONCENTRÉ  
NESTLÉ  
SOCIÉTÉ NESTLÉ (FRANCE)  
PARIS

TỐT NHẤT

# THỜI SỰ BẰNG HÌNH

Qua năm mới, nhờ trời bán chuối bán cau, được ít nhiều, tôi xin nhớ đến ơn thầy.

NIỆM. — Vẫn biết anh cũng nghèo khó. Nhưng « lưá con sống, hơn đồng vàng ».

Ach chi biết bác Đờ ở giúp nhĩ?

VỢ THÂN. — Cũng tôi thường năn làm thuê ở nhà bác.

NIỆM. — Đó, bác ấy ối biết bao tiền của đi lễ Phật cầu tự nhưng trời không cho cũng phải chu thôi. Năm thì bầy tiếp, không có cũng là không.

Bố đẻ anh ơi, làm cha mẹ phải hết lòng với con. Tôi hao hao nhiều cũng gắng mà cứu « ớn máu ròi ».

THÂN. — Tựa thấy, tình cha con bao giờ cũng nặng.

NIỆM. — Thôi, anh chi yên tâm « ấy ối 50 lữ vào túi áo, ất mộ miếng trâu, đứng đây ». Tôi xin về Anh chi nhớ đời, sống năm mới.

VỢ THÂN. — Đa, cảm ơn thầy, chúg lô xin nhớ...

NIỆM. — À nghe anh có nuôi thỏ...

THÂN NIỆM. — Tôi có nuôi nà cặ.

NIỆM. — Tốt lắm. Anh cho tôi một cặp để gây giống. Nuôi thỏ lợi nhiều.

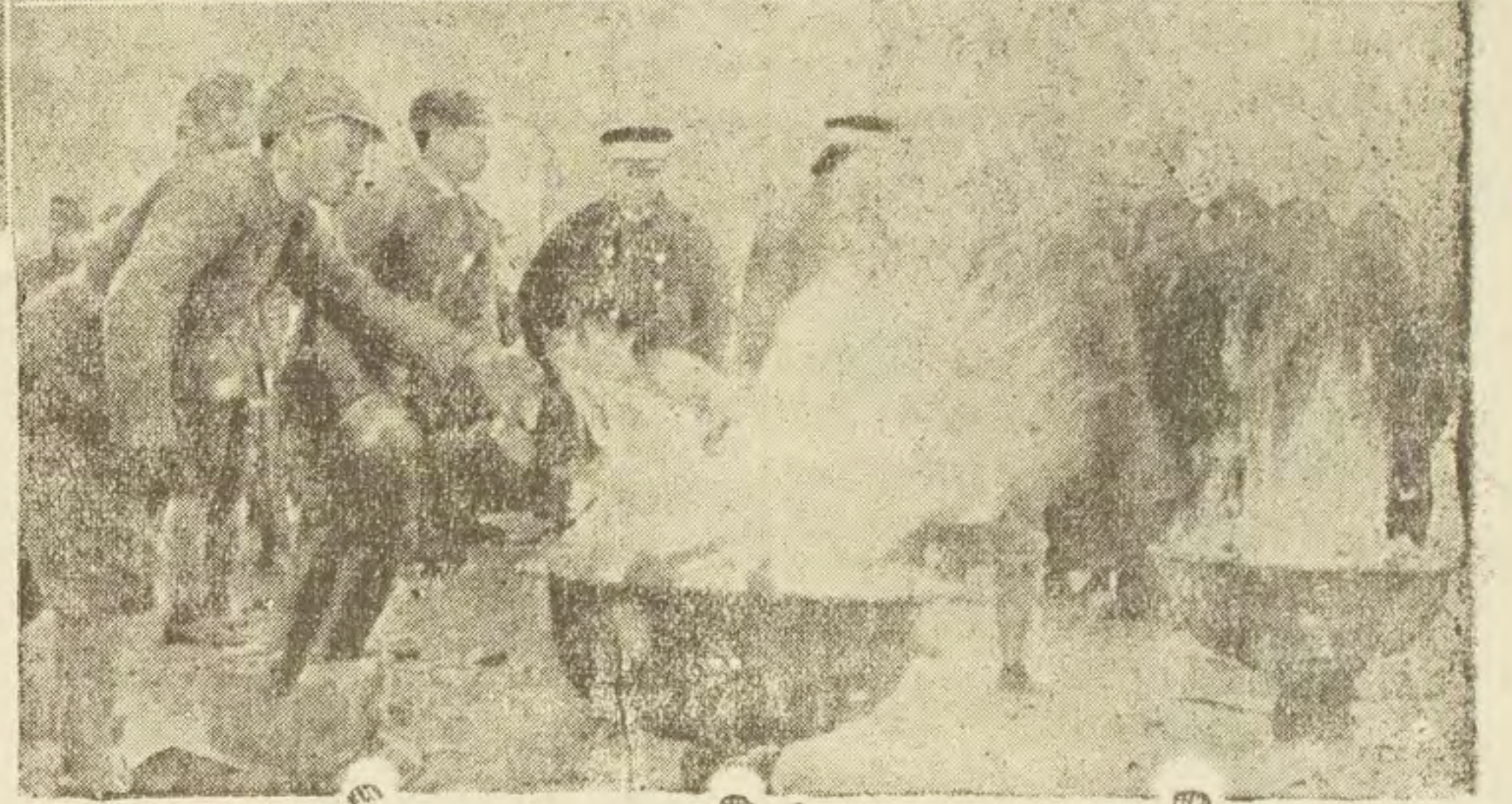
VỢ THÂN. — Sáng mai, tôi sẽ đem qua hết thảy.

NIỆM. — Cảm ơn, tôi về « ra cửa, còn quay dĩa lại bác. Anh coi nhớ lời cho... (đi ra).

MÀN HẠ

(Còn nữa).

**CHƯ VỊ ĐỌC BÁO MAI**  
nên cò động cho  
những người quen  
biết cùng đọc với



## CHANH-PHU TRUNG HOA VOI A-PHIEN

Tại Bắc-kinh mấy lâu nay, nhà được nhà nước cho chứa một cặp dân làng mây khói nhà ta phải bán viết chữ, ví dụ như: « Di cảnh dương cuộc Tàu ra sức tảo-trừ nhà. Sau cấp này lại phi-phá giết mình và thương tâm dùm tương lai » (nghĩa là: Đờ răn á-phiên, hồng hoàn, và trừng trị mây khói mà bị lnh rở được thì cho anh em « đồng chí ở Bắc-kinh sau này »)

dân ghien một một cách sức gắt nắm đầu về giam, rồi xit bắt liền. Là vì tại đó, dân ghien bị bắt Hình trên cạnh là dân ghien gao. không răn ra tòa gì hết. Từ đầu chết rồi, người ta chở xác trên xe bị dấn ra pháp-trường.

Hề ai mắc bệnh ghien, nhà nước năm lời nay đã bắt trên 200 đi bêu tình một dây dừ khắp các Còn hình dưới là binh lính cho vô nã n nhà thương để chữa, mạng như thế rồi đường phố, cho kẻ khác thấy mà dưng dốt nhữn á-phiên và hồng nếu chữa rồi mà ra hút lại, còn Coi mấy hình trên đây chắc răn sợ. Trên mỗi xác đều có tấm hoàn đã xét bắt được.

## MỠI PHÁT MINH THUỐC TRỊ LỖ TAI CHẢY MŨ VÀ THỦI

Chiếu theo phong thư của Thánh-hiền, các bệnh nơi lỗ tai đều tại nơi thận, bởi thận thông hơi nơi lỗ tai, hoặc thận suy hóa thành mà thành điếc tai, lưng bưng lỗ tai, ngứa lỗ tai, ấy là chánh luận.

Theo việc tự học của tôi, khảo cứu cho thấu đáo bệnh chứng, chớ mỗi việc đều tùy theo sách xưa thì không thể nào trị được. Tỷ như điếc lỗ tai, ngứa lỗ tai, lưng bưng lỗ tai tại nơi thận là phải, còn như lỗ tai, thúi lỗ tai, chảy mủ lỗ tai và lỗ lỗ tai mà trị thận thì rất sai lầm.

Bệnh như lỗ tai, thúi lỗ tai, chảy mủ lỗ tai và lỗ, tuy là bệnh tại lỗ tai mà gốc bệnh ở trong óc là vì can hỏa thanh sanh phong, phong nhiệt thừa hư nhập vào não chỉ, nên hãm lỗ trong óc và có mủ, nhưng mủ ấy không đương chảy ra, nên phải chảy ra lỗ tai, và hơi thúi cũng do bởi lỗ tai mà ra.

Mủ độc bởi nhiệt, chảy ra ngoài lỗ tai không lỗ, và trong lỗ tai không như nước.

Mủ độc bởi phong, mủ chảy ra tới đâu lỗ tới đó và trong lỗ tai như nước.

Người ta thường thấy chảy mủ nơi lỗ tai thì nói chảy mủ lỗ tai chớ không biết rõ gốc bệnh tại nơi óc, bệnh này còn nhiều phần nhiều, người lớn phần ít, chỉ dùng thuốc tả can hỏa, giải phong nhiệt, bổ não chỉ thì bệnh nặng lạnh. Nếu điều trị không nhắm đây đưa lâu ngày sanh ra bệnh điếc.

Quý vị hay là trẻ em mắc phải bệnh NHƯC TAI, THỦI TAI, MŨ TAI, thì hãy uống TY LIÊN THÔNG NHỊ HOÀN, các bệnh đều hết, thuốc giờ chưa có thuốc nào trị được.

Mỗi hộp có hai thứ thuốc, một thứ uống, một thứ xức, giá là 0 \$ 50.

**VỎ VẤN VẤN**  
— DƯỢC PHÒNG —  
**THUDAUMOT**

Bán tại :  
**229, RUE D'ESPAGNE**  
— SAIGON —

Ngày 4 - 12 - 35.

Em Khánh-Vân,

Anh viết cho em bức thư này, sau một đêm yên-tĩnh, tạnh ráo.

Thế nào em cũng ngạc nhiên, vì một người chưa từng biết em lại biên thư cho em. Nhưng, em gắng đọc đến giòng cuối cùng, em sẽ hiểu nỗi khổ tâm của anh, vì em mà phải đau thương và cũng nhờ em mà cơn đau thương ấy đã cho anh một đức-tính hiem có: tình nhân-loại.

Em Vân! Em còn nhớ — năm năm về trước — giữa sân trường Phan-Thiết, anh và hai chữ K. V. cho em thêm.

Lúc đó, đêm nào cũng như đêm nào, em lật sách « Tự-Vị » đánh chữ cùng anh. Đầu anh trên đầu em, tay anh trên vai em.

Chiều thứ bảy nào, em cũng nhắc anh biên thư về nhà, nhiều khi em vui tay, lấy viết xen vào đôi câu rất có ý-nghĩa.

Một hôm tôi trời, bên khóm mai già, em đã dành anh vì anh nhớ quê-hương. Tiếng trong trẻo của em đã lấp hết tiếng gọi của quê-hương.

Rồi từ đó, em cùng anh bắt đầu sống những ngày xuân rực rỡ và âm-thầm.

Hai năm, đời của đôi ta cứ thế trôi, êm-dềm trong sạch, đầy hương thơm của hoa tình-ái.

Nhưng, em Vân ơi! Cuộc đời đâu có phải như con đường kia đầy quạ lạ, hoa thơm!

Một đêm sao mờ, trăng lạnh. Em phải theo thầy mẹ về Huế, về không bao giờ trở lại.

Trên chiếc xe Citroën, em sẽ sẽ bảo anh, mắt hơi uon-ướt:

— Thôi!.. Em về Huế!

Câu nói nhỏ nhen của em như khêu hết nỗi đau thương ở lòng anh.

Thế rồi, em đi, đi mãi.

Trong giây lát, nhìn theo bóng chiếc xe, anh cảm thấy biết bao điều cay đắng của đời..

CHUYEN NGAN CUA "MAI"

# TÌNH NHÂN-LOẠI

MAI-SINH

Trời đổ mưa. Anh ra về, áo quần tẩm-tã. Đến nhà tư, anh òn ngoái đầu lại, nhìn con đường quanh-hu.

Về tại nhà, anh thấy trên « Valise » anh một phong bì của em. Anh vui sướng. Rồi chịu mắt, định thần, anh đọc:

— Em về Huế. Em sẽ gần các cô gái lịch, các cậu trai xinh, em sợ em quên anh. « Tuổi trẻ vẫn là tuổi dễ quên ».

Khánh-Vân.

Anh thất vọng. Đời của anh, đời một người phiêu bạt, đã chiếu rõ trên bức màn u-ám của đêm khuya.

Viết đến đây, em cũng động vô cùng! Không ngờ câu nói mỉa mai của em « Tuổi trẻ vẫn là tuổi dễ quên » đã cho anh một nghị-lực lạ thường.

Tới bây giờ, đã ba năm.

Ba năm anh lưu lạc từ Nam ra tới Bắc. Day trẻ con, làm thông-ngôn, họa thuê chon dung, đó là những món sở trường của anh.

Đến bà thành. Em không ngờ anh một người lương thiện, sống trong một gia-đình giáo dục, óc đầy xa vọng nay lại trở nên một người lao-dộng giữa đám đông người lao-dộng. Anh che giọt lệ bằng hột mồ hôi, anh dẫn nỗi khổ trong những câu hát lả loi ngoài đường.

Anh phải xa em, biệt em, không dám thấy em nữa. Thân anh bây giờ như hẳn đối với các cậu học sinh đã biết em, đã bao lần lại trước cửa hàng em.

Nhưng em Vân! Trời không quên người hoạt động, hăng-hái

Dưới trận mưa thu, lá vàng rụng bao nhiêu, thì giữa cơn gió xuà cánh lá xanh tươi bấy nhiêu. Anh đã trở nên một người lính thủy. Từ nay, anh là người của bể rộng trời cao. Bận của anh là sóng, gió, mây, mưa. Cảnh nước bể trời hoe, cảnh mưa dầm, gió bất, là cảnh quen anh, là « quê hương » của anh. Tàng đá trước thềm nhà em, còn có ngày hao mòn, chó cái « quê hương » bao la, quanh mình em vẫn nghìn năm không thay đổi.

Bến đây em đã thấy rõ quảng đường gai góc mà anh phải đi, đi suốt ba năm trời. Anh đem bán rẻ thân cho mọi người để kiếm một « tiền lương mọn mảy. Anh cần kiệm, dành dụm, để sắm ăn, sắm mặc cho người cháu họ của anh nay còn học năm thứ ba trường Quốc-Học. Người ấy— đọc đến đây, chắc em quảng mắt đổ tai, là Mộng-Thu, là người mà bây giờ em quá yêu, yêu say sưa.

Trước nhà em, mấy đóa hồng tươi châu đầu vào nhau, mấy con chim sẽ cất giọng chào mừng, naur xui giục em hãy « yêu đi », hãy cùng Mộng-Thu mến phong vị của ái-tình.

Em Vân! em đâu có ngờ thế tr! Hôm lễ Sinh-Nhật, tàu đậu bến Hàn. Anh được phép về Huế.

Hôm ấy, anh còn nhớ, anh dẫn bước theo em trên đường đập đá. Hơi gió thoáng, đem đến tận tai anh mấy tiếng của em thổn thức cùng Mộng-Thu: Yêu! Yêu! Tuổi Xuân!

Anh cực lòng, đau ruột... Dắt hết cơn thổn thức, anh đứng

bước. Rồi trên con đường rẽ vào Chợ mới, bỗng em cùng Mộng Thu lần lần xóa nhòa trong đêm tối..

Đêm ấy, một đêm cùng ai em đã cảm thấy cái đẹp, cái hương-vị của ái-tình..

Đêm ấy, quên hẳn mình anh, anh chỉ nghĩ đến những ngày xuân đầy đủ, những ngày vui của nhân-loại. Trong giây lát, anh đã cảm thấy cái vui vô hình nó ẩn núp trong sự rung-dộng của lòng anh, nó ở giữa bầu không-khí quanh mình anh. Nhưng, em Vân ơi! nó chỉ hiện ra trước mắt những người có tâm-hồn nghệ-sĩ.

Mơ màng, anh nhìn theo ánh đèn lập loè trong chiếc thuyền chài, lặng lẽ trôi trên giếng sông Hương rồi mỉm cười, anh tự nói:

Trời đã dành riêng cho ta một quảng đường gai góc, buộc ta phải đi, đi đi cho đến cùng mới thấy và hưởng được cái vui, nó biến hóa mãi trong vũ trụ.

Người biết em:

MAI-SINH

Không có gì quý hơn là trước khi ăn cơm uống một ly rượu

VIN CHAN'S

RƯỢU BỔ HẢO HẠNG LÀM BẰNG HUYẾT BÒ

MÙI RẤT THƠM VÀ RẤT NGON

Một chai lít .. .. . 2 \$ 10

CHỖ TRỮ BÁN: PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE

219, Rue Marins - CHOLON

(ngay ga Cholon)

N I E N  
N H O C :

DẦU THIÊN-HÒA

NGĂN NGỪA VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH

THỎI - NHIỆT - ĐỎN

GIẢI NHIỆT VÀ TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH CỦA TRẺ EM

PHÁT-LẠNH-HOÀN

TRỊ BỆNH RẾT VÀ NÓNG LẠNH RẤT HAY

THIÊN-HÒA-DU-ÔNG

CHOLON

# TRANH VO DICH DONG-DU'ONG : TOURANE-HUE

## LO'I PHAN NHUT SAM THUAT LAI

NHÀ tân vô-địch Đông-dương NG. V. CÓN đem sự thắng trận về cho Nam kỳ là một sự may mắn. Thật vậy khi Cón bị cõ g cẳng ở cầu Nam-đ, tốp đầu bức đi, khi đó tuyên-thủ Trung-kỳ muốn làm mưa làm gió gì ở trước: thì tùy ý. Tổng cuộc xe đạp Huế, muốn cho tuyên-thủ của họ có hi-vọng rút ở trong vòng, nên đến khi gần sắp hàng mà còn lộn xộn chưa biết định chỗ ăn thua!

Biết cái mảnh lối ấy, tuyên-thủ Nam kỳ và Cao miên lấy làm bất bình, vì bắt rút trong vòng, tức là tu-vị Vans'elant và Lebrasse rõ ràng. Nếu Nam-kỳ không có dịp may cho Cón bứt, không có sự trực-trập của Lebrasse té và bẻ bánh khi xuống ở đèo Hải-Vân, thì hai tuyên thủ ở Trung kỳ họ đã đến sự thắng về cho đất Thuận-kinh rồi! Nhưng, tính chi họ tính, họ không để họ quên tính sự may rủi, với sự bền chí tận tâm của nhà tân vô-địch Ng. văn Cón, khi bị tốp đầu bức lối cây số 50. Phong thổ và vật thực ở Trung kỳ khác hơn ở trong mình, lúc lạnh, lúc nóng, làm cho nhiều người không quen phải đau, như: Lợi, Lươn, Thờ.

Ban tổ chức kêu tên và phát dossard, thì trời vừa rạng sáng. Các anh em cu-rua có mặt ở dinh xã tây, tuyên thủ ở mọi xứ để chờ ra chạng hi vọng, như là Trung kỳ, vì họ thường tập dượt ở đó đã quen đường. Khi anh em chúng tôi ra có người nói lại rằng nay lại khác hơn năm ngoái, họ lại cho chạy đúng 5 giờ 35 phút. Vừa lên yên thì lúc đó équipe Bắc kỳ họ làm rồi, khi thấy chúng tôi đều đi 45x20, còn họ lại đi 45x16, muốn làm theo kiểu rằm ngoài: họ muốn phá chúng tôi ở đường bằng, nhưng khi thấy chúng tôi đều theo dạng, nên họ không rút nữa, rồi lại bị công cẳng, chính nhằm lúc ở trước Trung kỳ bức đi. Khi đó thấy Vans'elant, Lebrasse và Mật, họ dõm lại thấy chúng tôi đi xa họ lại càng làm dữ hơn nữa. Chúng tôi đều bối rối cứ thay phiên nhau mà rượt họ, đến cầu Nam-đ lại bị công cẳng nữa, chừng đó, chúng tôi chia ra làm hai tốp ở trước: có Hương, Taêu, Núi, Vanleng, Hắc, Tuyết; khi tôi thấy trước họ đang qua cầu lên đèo Hải-vân tôi an tâm là vì có Nam kỳ ở trước, lúc này Vans'elant và Lebrasse thay roue libre nên chưa

TRONG các cuộc tranh đấu về thể-thảo ở Vận-dộng hội Huế vừa rồi chỉ có cuộc đua xe đạp Tourane-Huế là lớn lao và được công-chúng đề ý hơn hết. Cu-rua bốn xứ Cao-Miền, Trung kỳ Bắc-kỳ và Nam kỳ đều có đăng tên dự cuộc đua này một cách vẻ vang, lại đem cúp bạc của Đốc-Bảo-Đại trở về đây một lần nữa.

Các báo hằng ngày ở đây đã có đăng bài nói đến cuộc đua lớn lao này rồi, song không có tờ báo nào nói thật rõ ràng cuộc đua ra sao hết.

Hôm rồi, anh Phan-nhứt-Sâm là thủ-quân đoàn Cu-rua Nam kỳ dự cuộc đua này năm nay lại là người giữ giải nhất cuộc đua Tourane-Huế hồi năm ngoái có đến viếng chúng tôi và y theo lời của chúng tôi, anh viết bài sau này kể rõ lại cuộc đua ấy dưới đây:

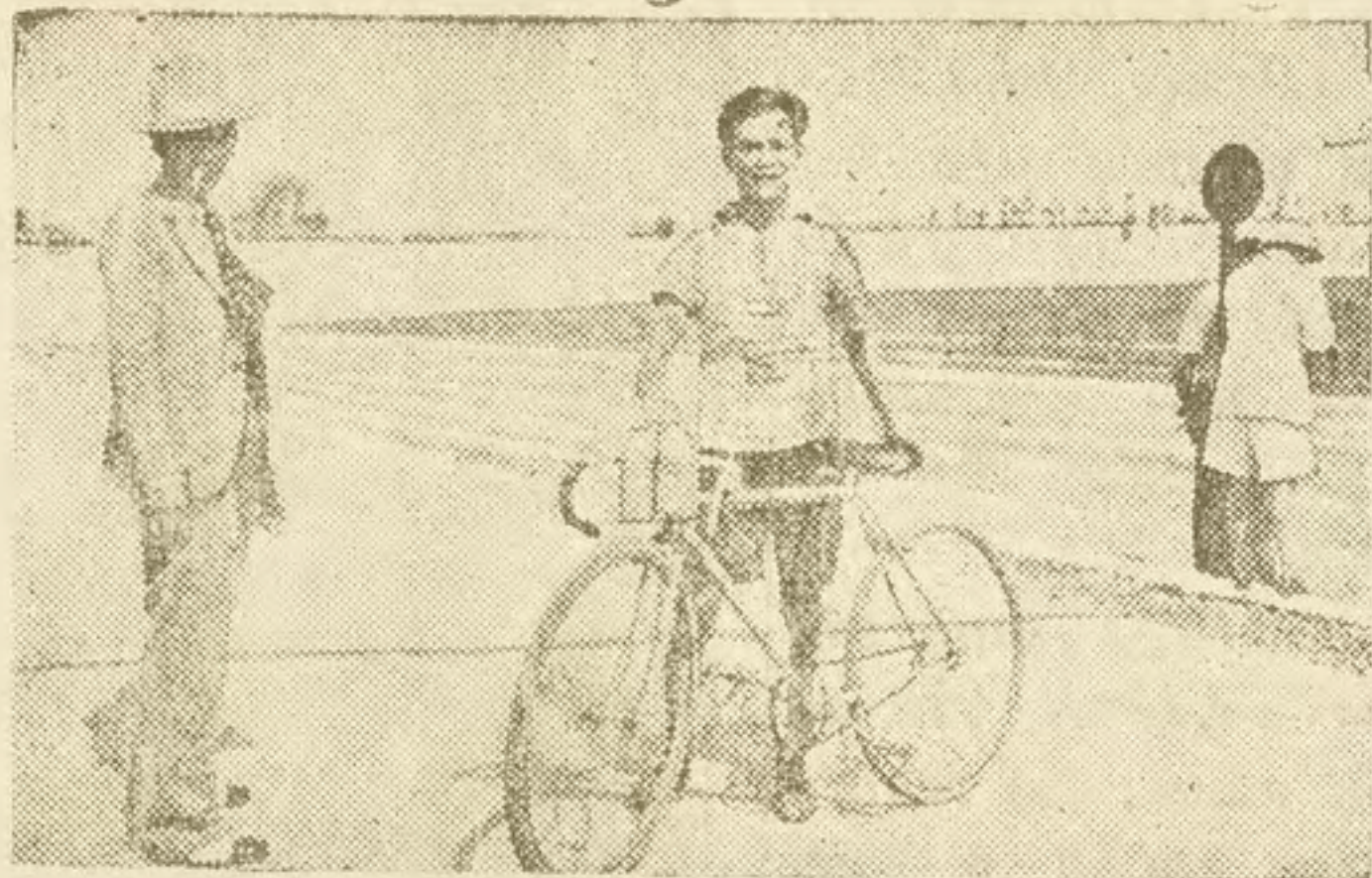
bắt đầu tốp nhì. Tốp nhì có tôi Chiến, Cãi Nhung Sắt rồi mới đến Vans'elant theo kịp. Tuyên thủ Trung kỳ và Bắc kỳ tính. Kể mà không ra kể, nên khi đến đèo họ đều xuống thay « roue libre »

Tuyên thủ Bắc kỳ không có gì cho xuất sắc, lên họ không hay mà xuống họ càng nhát hơn nữa, chỉ có Trung kỳ là đồ đốc họ làm vua ở đèo này, còn về phần Nam kỳ thì đều làm kẻ lên, khi xuống cũng có thể ngang với họ, trừ ra Vans'elant và Lebrasse xuống dốc có đến 60, 70 cây số một giờ.

Khi vừa lên đèo tôi dõm xuống

ở chỗ này. Khi tôi dõm thấy Vans'elant mệt, nên tôi rút mà tính bức Vans'elant ở dưới đèo, tôi sợ Vans'elant lên đèo kịp chúng tôi thì Vans'elant bức chúng tôi ở dưới đèo. - Khi ấy Hương hình như mệt nên ở lại ấy, lúc này chỉ có Vans'elant tôi, Taêu, Cãi và Vanleng, ở trước lối 50 thước thấy đang Chiến đang leo, ở sau chúng tôi đại gì mà dõm Vans'elant và đi bắt Chiến?

Đến đây phần thưởng ở đèo Hải-Vân, Chiến đoạt kế đó tôi và Vans'elant. Sau khi đó tôi lo sợ



Nguyễn-văn-Cón, vô địch Đông Dương khi về đến khán đài

thấy bạn Cón đang leo, khi đó Nam kỳ ở trước hết, có Hương Vanleng, Chiến Núi, Cãi, Thêu, Nang, Vans'elant và tôi. Tình hình Núi té làm cho Cãi phải té theo, sẵn dịp Chiến dõm thấy Vans'elant đeo ở sau nên rút. Chúng tôi để cho Chiến đi, không ngăn ngại gì mà lo kềm giữ Vans'elant, có lúc Vans'elant sợ Chiến đi xa nên cũng rượt theo khi đó Nang ở lại, lui hụi Cãi bắt đầu. Cãi té mà bắt đầu chúng tôi đáng khen Cãi bền lòng

cho Chiến sẽ bị Vans'elant bắt lúc xuống đèo, nên tôi lo xuống trước để có theo Chiến để hai người đi có bạn với nhau lúc đó Vans'elant lại đổi braquet, là vì Chiến nhấc đồ đốc, tôi theo gần kịp, phần thì sương-mù cách lối chừng 20 thước không thấy nhau. Năm nay, tôi đồ đốc khá hơn năm ngoái, nên khi bắt đầu Chiến, tôi liền đeo theo, kéo để Vans'elant theo kịp. Vậy mà không khỏi, khi còn 2 cây số ở dưới chơ núi thì Vans'elant đã

bắt kịp tôi, là vì Vans'elant có té ở dưới đèo. Qua mặt tôi Vans'elant càng đồ ghê hơn nữa, lúc này tôi thấy nguy cho Nam kỳ là vì ở sau lưng tôi không thấy ai, khi xuống hết đèo tôi dõm trước thì đã thấy Vans'elant qua khỏi cầu Lang-cô, bỏ tôi có ngoài 2 cây số!

Lúc đó tôi càng lo sợ hơn nữa, là vì sợ họ đến Vans'elant đi kịp. Dõm lại ở sau, có hai người rượt theo tôi ấy là Cãi và Vanleng, tôi

bằng. Cãi bắt đầu Vans'elant lúc ấy hai người không đi, nên ở sau theo kịp; lúc này tốp đầu có Vans'elant, Thêu, Cón, Cãi, Vanleng và tôi còn 40 cây số đến Huế.

Tốp đầu dẫn cầm chừng, có lúc Cãi rút Vans'elant lại bắt, khi Thêu, Vanleng, lại theo.

Thích lạng ngon trớn Cón ra đi. Chuyện chơi mà thành thiệt, sau Cón khi có nói với tôi rằng: đi nghĩa đi cho có chừng tới đầu hay



Cu-rua Nam kỳ đang lên khán đài chờ quan Khâm sứ trao « cúp »

mới dừng lại mà đợi họ, là vì một mình tôi bắt Vans'elant cũng không kham, khi đến tôi biểu Cãi và Leng rằng mà bắt Vans'elant. Tôi biết rằng anh bạn Trung kỳ khó mà bức đi một mình. Khi qua hết đèo Phú Gia tôi dõm lại sau thấy Thêu đang bắt vô, khi đó tôi rất an tâm chắc rằng làm thế nào cũng bắt được Vans'elant. Người có công trong cuộc đua ấy là Valeng thật đáng mặt làm tuyên thủ cho đất Cao. Khi gần đến đèo Phước Tượng, có người cho tôi hay rằng có người Nam kỳ ở sau, dõm lại thấy bộ tịch ngồi xe tôi biết rằng Cón, tôi không ngăn ngại gì mà đợi Cón một chút, khi bắt đầu mới vừa nghĩ một tại phải gặp đèo Phước Tượng Cãi lên dẫn lối, làm cho Cón và Vanleng phải rút lại nữa, đến đây lại hết đèo Núi đồ đốc, Cãi thấy Vans'elant ở trước nên hăn hái mà rượt bắt, khi qua đường

đó, lúc còn 17 cây số đến Huế, chớ sự thiệt là không tính bức, nhưng khi đã đi được chừng nửa chỉ đi mau, tôi ở sau sợ Cón đi không nổi là vì trước khi đua piste Cón té. Nhưng trông ở trước Cón mất dạng tôi mới vững lòng cho Nam kỳ thắng trận. Ở sau một tốp đuổi theo có Lebrasse, Chiến, Nang, Hắc, Tuyết, Mật còn 7 cây số nữa đến mức ăn thua, lúc đó Cón đi trước một cây số. Khi về gần đến trường đua xe máy, Chiến rút trước kế đó Vanleng và tôi. Sau khi vô trường đua xe máy tôi đi trước rút một vòng còn lối 150 thước nữa Lebrasse và Vans'elant qua. Sau khi dứt bài này tôi nên đề lời khen tất cả anh em Nam kỳ biết lo đua lấy tiếng cho quê hương, cùng nhà Tân vô địch Nguyễn-văn-Cón đem sự thắng trận về cho Nam kỳ, còn anh bạn Vanleng đáng là tuyên thủ số một của đất Cao-miền.

Phan-nhứt-Sâm

PATISSERIE-CAFÉ

CHUNG-NHƯẬN-HY

77-79, RUE PELLERIN, 77-79  
(En face de l'Opinion)

SAIGON



### DẦU NHIÊN-DU'ONG

Trị bá chứng hay hơn hết

|               |           |         |
|---------------|-----------|---------|
| Có đủ hạng ve | Ve lớn    | 0 \$ 20 |
| Ve trung      | vuông vức | 0 10    |
| Ve nhỏ        |           | 0 06    |

Rất tiện lợi cho người mua dùng

Nhà thuốc NHI-THIÊN-ĐƯỜNG - CHỢ LỚN

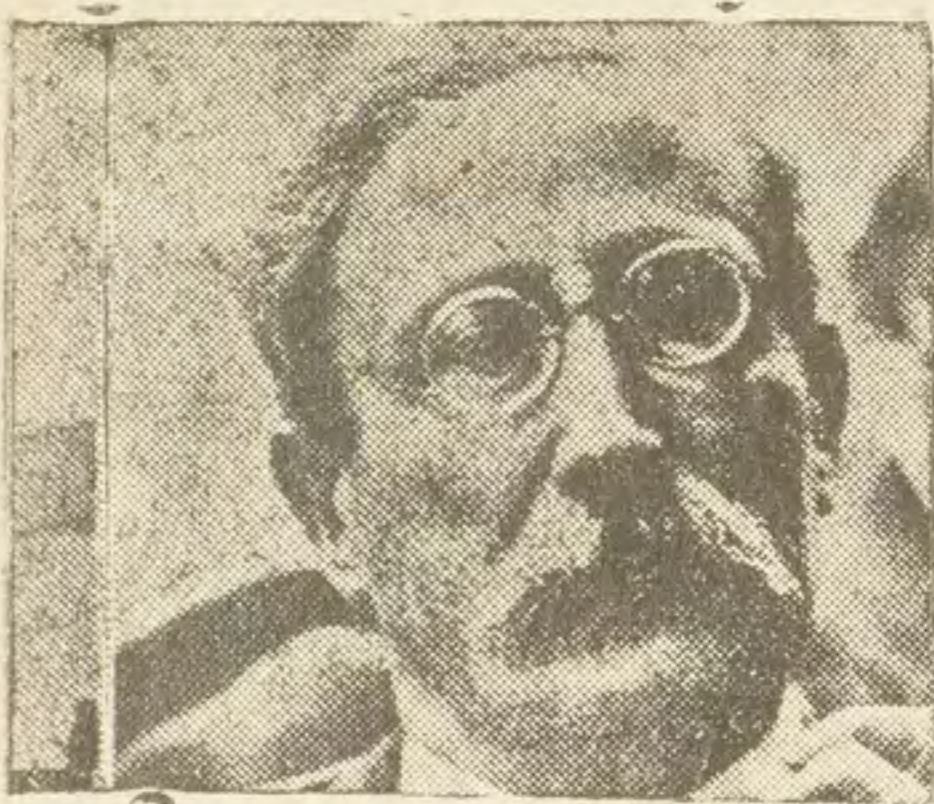
# Tình hình Kinh-tế và TAI CHANH CỦA NU'OC PHÁP

**C**HÁNH phủ «Mặt trận binh dân» lên nắm chính quyền bên Pháp giữa lúc nước Pháp trải qua một cơn khủng-hoảng rất khó khăn về mặt kinh-tế và lý-tài. Số vàng dự trữ sụt xuống rất nhiều, người thất nghiệp khá cao, đồ sanh sản đình - trệ, ngân quỹ thâm lỗ.

Thêm nữa bọn tư-bản tài-chánh cứ một mực đem vàng chờ đợi ngoại - quốc, cốt gây rối để lật ngả chánh phủ Léon Blum.

Tình thế hiện nay đã thay đổi thế nào?

Ngày 24 Janvier, trong một cuộc hội họp tại thành Lyon ông Léon Blum có tuyên bố rằng « Sự thay đổi may mắn về tình hình kinh tế bây giờ, hẳn là một sự đã đạt thành rồi, trong



LÉON BLUM

một thời-kỳ thứ nhì, một thời kỳ sẽ tới, chúng ta sẽ thấy nó ảnh hưởng tới nền tài chánh ».

Cũng trong ngày ấy ông nguyên thủ tướng Flandin cầm đầu cánh hữu đọc diễn văn công kích chánh sách kinh-tế, chánh-trị và tài-chánh của «Chánh phủ mặt trận binh dân như vậy: «Chánh-sách của ông Blum sẽ đưa chúng ta đi ngay xuống hố ».

Tiếp theo hai bài diễn văn nói trên lại có nhiều bài diễn văn khác nữa đọc giữa Hạ nghị-viên trong dịp đầu phiếu chuẩn y dự án cho phép Chánh-phủ mở một cuộc công thái. Một bên tán thành chánh sách tài chánh của nội các một bên bài-xích cái chánh sách ấy.

Sự thật thời tình - hình nước Pháp có một đề hồ hơn trước nhiều. Từ mùa thu đến giờ hai mặt thương mại và kỹ-nghệ có bề hoạt động trở lại. Về kỹ-nghệ, sản lượng hơn năm rồi tới 10 phần trăm, kỹ nghệ xe hơi tới 30 phần trăm.

Số đồ hàng bán ở tiệm buôn tăng lên được 25 phần trăm hơn năm rồi. Số các tiệm bị khánh tận cũng giảm bớt. Năm 1935, có tới 815 tiệm khánh tận, tháng Novembre 1936 chỉ còn có 672, tháng Décembre 1936, 599.

Về mặt thất nghiệp, tuy rằng số người không công việc làm cũng còn đông, nhưng sánh theo tình thế về trước thì đã có một giảm xuống nhiều. Đó cũng là một cái triệu chứng của cuộc văng hồi kinh tế của nước Pháp dưới quyền cai trị của Chánh phủ mặt trận Binh dân.

Cuối tháng décembre, số dân thất nghiệp biên tên đã lãnh tiền trợ cấp còn lại là 410.785 người.

Bớt được 29.000 người sánh với số năm trước 1935.

Còn về phần những người có chỗ làm mà phải chịu thất nghiệp một phần trong năm cũng thấy giảm hẳn.

Ở trong các xưởng thợ dùng được làm trọn một tuần lễ, năm nay chỉ có 30%70 phần trăm năm 1935 số ấy là 35, 20 phần trăm. Số người mỗi tuần không công ăn việc làm trên hai ngày bớt đi được phân nửa.

Thất nghiệp giảm đi là nhờ kinh tế bắt đầu thanh vượng trở lại. Và cũng nhờ Chánh - phủ tổ-chức những cuộc kiến-trúc to tát như là sắp đặt cuộc đấu-xảo quốc tế vào đầu tháng năm này.

Thuế khóa năm nay thu vào hồi tháng Décembre có phần dễ dàng hơn mấy tháng trước. Về thuế ngoại-ngạch, thu vào trên con số của số dự toán 156 triệu đồng phạt lã (tháng Octobre, thu vào dưới con số của số dự toán 140 triệu), sánh với con số thu vào của năm 1935 trội hơn được 223 triệu đồng.

Bởi vậy cho nên trong tờ trình của Ngân hàng nước Pháp có câu quả quyết rằng: « Năm đã qua với các điều-kiện có thể cho chúng ta kể chắc rằng nước Pháp đã vượt khỏi một cách chắc chắn cái thời kỳ gay gắt của cuộc khủng-hoảng. »

Đó là những cái bằng cứ không thể chối cãi. Người ta phân-vấn được là với mấy con số của việc buôn bán với ngoại quốc mà thôi.

Năm 1936, tổng cộng xuất-cán và nhập-cán, thấy tăng lên đến 12%. Nhưng nói rõ ra thì về mặt nhập-cán thì có tăng mà về mặt xuất-cán thì lại kém sút.

Phần nhieu đồ nhập-cán là những món nguyên liệu cần yếu cho sự phục hưng nền kỹ nghệ chế-lạo.

Đồng phạt lã giảm giá rất có ảnh hưởng tới giá đồ hàng hóa. Đồ nhập-cán tăng lên 41 phần trăm, đồ trong xứ 15 phần trăm. Thành thử thật ra đồng

phạt lã mà giảm giá 30 phần trăm là chỉ có lợi cho đồ hàng hóa ngoại-quốc, giúp cho đồ hàng hóa ngoại quốc bắt kịp giá đồ hàng hóa khá cao hơn của nước Pháp trước kia mà thôi.

Giá hàng-hóa bán lẻ tăng lên ít nữa là hai mươi phần trăm kể từ tháng Juin 1936 và 12% kể từ lúc giảm giá đồng phạt lã. Hiện giờ càng ngày, càng tăng lên mãi mãi.

Bọn tư-bản thừa dịp thợ thuyền tranh đấu buộc phải tăng lương bọn họ lấy cơ tăng giá đồ hàng hóa. Nếu Chánh-phủ không thẳng tay trị bọn đầu-cơ ấy thì những cái kết quả của thợ thuyền giành được từ hồi tháng Juin, sẽ bị thâu lại hết bằng một cách gián tiếp.

Bọn họ nói vì phải tăng lương cho thợ thuyền, nên phải tăng giá đồ hàng. Kỳ thật giá đồ hàng với lương thợ không quan-hệ với nhau chi cả. Bởi bọn chủ không chịu thiệt thòi về món tiền lời lỗ của mình, nên mới tăng giá đồ hàng chế-lạo, bắt thợ thuyền mua đắt, để lấy lại món tiền lương của họ đã phải tăng cho thợ thuyền vậy thôi.

Kéo lê ngay, hề sức sanh sản càng tăng thì giá sanh sản đồ hàng hóa phải giảm; thợ thuyền được lương cao không có thiệt hại gì tới bọn chủ mà bọn họ phải tăng giá hàng hóa.

Bọn tư-bản Pháp làm vậy là để phá cái công trình chấn hưng kinh-tế của Chánh-Phủ mặt trận Binh-dân vậy.

Hiện nay Chánh-phủ cần dùng tiền để thi-hành cái chương-trình cải cách về mặt xã-hội, bằng sự khoách trương các cuộc kiến thiết lớn lao do kế-hoạch của tổng công đoàn Pháp đã đưa ra từ trước.

Mà « 200 gia quyền » tức là một nhóm 200 người thâu gồm trong tay hết các của cải của nước Pháp, thì không chịu đem vàng về nước. Chúng gởi ở các nhà băng ngoại-quốc, làm trở ngại cuộc tiến-hành chương-trình kinh tế của Chánh-phủ Blum. Bọn họ lại rủ nhau gieo sự kinh-khủng trong dân chúng. Ông tổng trưởng bộ tài-chánh đã một phen phải đình-chánh cái tin đồn Chánh phủ sắp giảm giá đồng Phạt-lã một lần nữa.

Gặp lúc kho-bạc nhà nước đương cơn bối rối, cần dùng trong năm nay phải có ít nữa là 30 ngàn triệu đồng. Mới rồi kho bạc nhà nước phải vay của nhà băng nước Pháp trong sáu tuần-lẽ tới 7.3000 triệu.

Cách phản-đối dựa theo tình thế ỹchĩ-trích Chánh-phủ Blum kịch-liệt và gieo sự lo sợ giữa công chúng.

Thời hồi năm 1926 và năm 1934, hai lần rồi chúng đã dùng phương pháp ấy để lật ngả những tòa nội-các tả-đăng trước kia. Cái tấm «vách tường bạc» mà ông Herriot đã chạm trán, nhào hót, bây giờ tới phiên ông Léon Blum phải chạm trán vào đấy nữa sao?

Tình-hình tài-chánh, kinh-tế có một đề hồ dưới Chánh-phủ mặt trận Binh-dân đó là một sự không thể nào ngờ vực được. Nhưng bọn tư bản, bọn phản-động nào có thua đâu. Chúng không ngồi làm trở ngại kế-hoạch tài chánh của những ông Blum-Auriol.

Một lần rồi bọn họ đã làm hỏng cuộc công-thải của tòa nội-các.

Bây giờ bọn họ lại ừng-ừng tăng giá đồ hàng hóa, làm cho giá sanh hoạt vượt lên rất nguy hiểm cho dân chúng.

Bọn họ không chịu đem vàng gởi ngoại-quốc về xứ mà lại còn tuyên truyền bị quan để cho những người có vàng tại Pháp sợ mà rút vàng ra đem gởi ngoại quốc.

Đối với bọn ấy, không thể nào dùng chánh-sách êm thuận, kêu gọi lòng ái-quốc của bọn họ được. Trong lúc ông Léon Blum dùng vô tuyền-diện, tố tình cảnh nguy ngập của nền tài chánh của nước Pháp, tình cảnh ấy không nhờ ở sự đồng-tâm của tất cả dân



Ông FLANDIN

chúng để giữ vàng lại trong nước và để thực hành cho có kết quả cuộc công thái, thời bọn họ lại reo mừng, gây những việc khó khăn về mặt kinh tế để mưu lật ngả chánh-phủ.

Vô-sản không hiểu rằng phải cần duy trì mặt trận binh dân để ngăn cản phát xít chủ-nghĩa, nên nhiều lần buộc lòng nghe theo lời Chánh phủ trong những cuộc xung đột với bọn tài chủ.

Bọn tài chủ thấy thế, lại cứ một mực tấn công. Với giá sanh hoạt hiện thời, bao nhiêu sự tăng lương hồi tháng Juin không còn thấm thía vào đâu.

Vô sản Pháp không thể nhìn nữa, nên đã khởi đầu tranh đấu trở lại, quyết không buôn quyền lợi của họ đã đoạt được.

Họ tin chắc rằng cần phải duy trì Chánh phủ binh dân để bình vực cho họ. Họ tin chắc rằng cần phải ủng hộ Chánh phủ mặt trận binh dân để chống lại với bọn phát-xít.

Nhưng không bao giờ họ chịu nhường bước cho bọn tài chủ tấn công tới mãi. Họ thấy rõ rằng mỗi ngày bọn ấy mỗi gây rắc rối. Chánh phủ Blum luôn luôn với cái tình hình này lẽ ra Chánh phủ Léon Blum không còn nên do dự gì mà chẳng dùng phương pháp cương quyết đối phó với bọn « hai trăm gia quyền ».

Tiết thay! ông Léon Blum lại chẳng đi theo con đường ấy. Mới rồi ông yêu cầu chủ và thợ ngừng lại (une pause) trong một thời gian.

Ông kêu gọi bọn chủ đừng tăng giá đồ hàng hóa! Ông kêu gọi thợ thuyền đừng đòi tăng lương.

Ông Léon Blum làm cho quần chúng và những đảng thợ-thuyền có chum mặt trận Binh-dân rất bất bình.

Có lý nào ông Léon-Blum, một tay chiến-sĩ xã-hội đã già mấy chục năm, mà còn tin tưởng đến tấm lòng ái-quốc của một bọn người chỉ ái-quốc về mặt giai-cấp của họ mà thôi.

Dầu thợ thuyền mà có nghe theo lời ông Léon Blum ngừng lại, không tranh-đấu đòi tăng lương đi nữa, bọn tư-bản tài-chánh Pháp cũng một mực tăng giá đồ hàng, và tìm thế phá hoại chương trình kinh-tế của Chánh-phủ mặt trận Binh-dân.

Phần nữa trong lúc thợ thuyền ngừng lại, bọn tư-bản đại gì lại chẳng thừa dịp ấy để kiến cố cái tình thế đương lung-lay của bọn họ, còn bọn phát-xít đại gì chẳng thừa dịp đó-chức để tấn-công làm hại mặt trận binh-dân.

Bắt bọn tài-chủ ngừng lại, cưỡng-bách bọn tài-chủ ngừng lại là một việc phải làm.

Mà bắt thợ-thuyền ngừng lại là một việc trái hẳn với chương trình của mặt trận binh dân vậy.

Hướng chi nhiều khoảng trong chương-trình ấy — đầu là về mặt kinh-tế và lý-tài tron — cũng chưa thấy được đem ra thực hiện.

## Nạn mổ bụng Nhứt tràng qua sài-thành

Anh Ba mỗi khi đau bụng, anh đòi lấy dao mổ bụng nhờ anh em đọc báo giới thiệu thuốc đau bụng Nhứt-bồn chuyên trị các bệnh đau bụng, đau ngấm ngấm khi ăn no, đau bụng phồng tích, đau bụng kinh niên mỗi lần đau mổ hồi ra dầm dề, đau bao tử, thường ợ chua, ăn chậm tiêu. Trào trọc ở cổ muốn ới mửa. Dùng thuốc đau bụng xỏ Nhứt, giá Op.20 bán tại Nhơn-Hoàng số 15, Amiral Courbet Saigon. Thuốc nhứt bồn Nhứt-bồn trị nhưc đau đống nhưc hai bên màng tạng, nhưc rặng thấu đến trên đầu, nhưc ngay óc, lo nghĩ mệt óc đau ngay chính giữa đầu. Mỗi gói giá Op.10 Còn thuốc đáng Op.05 đáng hai bên màng tạng tron g5 phút bớt liền. Bán tại Nhơn-Hoàng số 15, Amiral Courbet-Saigon.

# TẠI TRƯỜNG DUA PHÚ-THỌ

Chúa nhật 11 Avril 1937

Chương trình chúa nhật tuần này nhằm độ hội cho ngựa Arabe 3 tuổi và 4 tuổi, và có một độ ngựa D hors série, chạy 1500 thước, còn mấy độ khác ngựa đăng đều đồng đủ, coi có vẻ đẹp cho bạn Tuyệt-phích lắm.

Đám ngựa libre, hors série này ai ai cũng trông cho mau có ngựa xa-xiêu đăng rắng mò cho vô cái (Pari-jumelé) cá cặp, thì chắc nặng tuổi.

Như độ ngựa libre này có ai dám chắc con nào sẽ về trước đầu, gì trong hội cho hay trước có ba tuần mà thôi, sợ e có nhiều ông chủ ngựa không hay, làm sao đủ vượt mà chạy.

Vậy đám hors serie này con nào huấn duyệt đủ thì mới có hy-vọng cho chủ nó độ này.

## Độ thứ nhất

PHẦN THƯỜNG IENA  
Đua tron 1500 thước—Ngựa C từ 4 tuổi sắp lên, chưa ăn độ trong mùa này

|                |      |
|----------------|------|
| .... Hercule   | 45 k |
| .... A. Thlock | 45   |
| .... Roc d'Or  | 45   |
| .... Anh-Hung  | 45   |
| .... Dam-Sang  | 43   |
| .... Manhescar | 43   |

Đám ngựa C này cũng chạy 1500 thước, Manhescar tuần rồi về nhì rất hay, nay nó cỡ có 43k thì chẳng thấm chi nó, Hercule sẽ về cái nhì, mấy con kia chẳng làm gì

Tôi bàn  
Manhescar Nhứt.  
Hercule Nhì

## Độ thứ nhì

PHẦN THƯỜNG AÉRO  
Đua tron 1.000 thước — Ngựa Lai 3 và 4 tuổi chạy chung.

|                 |      |
|-----------------|------|
| .... Eclairer   | 50 k |
| .... Kim-Dinh   | 48 5 |
| .... Farceur    | 44   |
| .... Victorieux | 44   |
| .... Favorite   | 42 5 |

Độ thứ tài nước nập chạy 1000 thước, ngựa lai 3 tuổi và 4 tuổi, đám 4 tuổi có phần hơn hết, còn 3 tuổi tôi chọn Farceur mấy con kia chẳng làm gì

Tôi bàn  
Eclairer Nhứt.  
Farceur Nhì

## Độ thứ ba

PHẦN THƯỜNG VERDUN  
Độ chấp, đua tron 2.000 thước Ngựa B từ 4 sắp lên chưa ăn độ tới 700p. trong mùa này.

|                     |      |
|---------------------|------|
| .... Nam-phuoc-Long | 49 k |
| .... O-NGOC         | 47   |
| .... Long-Lan       | 43 5 |
| .... Kim-hoa-Tan    | 39   |
| .... Nénette        | 39   |
| .... Long-Van       | 38 5 |
| .... Kim-O          | 36   |

|                    |      |
|--------------------|------|
| .... Bach-kim-Long | 34 5 |
| .... Con-Son       | 34   |
| .... Ngoc-Loi      | 32   |
| .... La-Van        | 32   |

Độ chấp cho đám ngựa B chạy 2000 thước Long-Lan tuần rồi đoạt nhứt thật hay, Kim hoa Tan 38k về nhì, Long Van tư, tính theo độ này, đáng kể hơn hết là Kim hoa Tan đường 2000 thước nó phải về trước Long-Lan, Bạch kim Long 34k5 độ này nó tranh kịch liệt với Kim hoa Tan Nenette 39k nó không mất hạng, La-Van 2000 thước chẳng làm gì đáng sợ. Theo ý tôi cần phân so sánh tại lục mỗi con mà bàn

Kim Hoa Tan Nhứt.  
Bạch kim Long Nhì  
Con Son Ngược.

## Độ thứ tư

PHẦN THƯỜNG RAPIDE  
Độ chấp đua tron 1.000 thước. Ngựa C. 3 và 4 tuổi chạy chung

|                    |      |
|--------------------|------|
| .... Norkel        | 45 k |
| .... Dara          | 45   |
| .... Amas d'Or     | 42   |
| .... Pégase        | 41   |
| .... Nu-Hoa        | 41   |
| .... Manh-Ho       | 40 5 |
| .... Victoria      | 38   |
| .... Dac-thien-Kim | 36 5 |
| .... Hong-phi-Hai  | 36   |
| .... Vamp          | 34   |
| .... Le Nuage      | 33 5 |
| .... O-Bong        | 32   |
| .... As de Cœur    | 32   |

Phần thưởng Rapide chạy 1000 thước ngựa C 3 tuổi và 4 tuổi tranh tài độ này, đám 3 tuổi năm nay chẳng có con nào giám xưng mình rằng đứng hùng anh, có nữ tướng Bong-Vang năm nay là chánh vai tuồng, rúi gì trong mình không đăng khoẽ, phải nhường cái phần thưởng này cho chúng bạn nó, còn đám 4 tuổi đáng kể hơn hết là Norkel, mà phải có nài Nhập hay là nài Vang thì mới có phần trông cậy, còn nài khác thì bỏ Norkel ra, Manh-ho tuần rồi có hơi nong chun, nếu chúa nhật này nó đăng suông sẽ, thì tôi tính cho nó có hạng độ này, đám 3 tuổi tôi kê Pegase, Nữ hoa đồng sút nhau, và Vamp mà thôi, mấy con kia khó tranh với đám 4 tuổi.

Tôi bàn :  
Dara Nhứt.  
Manh-Ho Nhì  
Nữ-Hoa —

## Độ thứ năm

PHẦN THƯỜNG PHÚ THỌ  
Độ bán 300p. đua tron 1500 thước Ngựa D ngựa hạng tư 3 tuổi sắp lên

|                 |            |
|-----------------|------------|
| .... O-Van      | 300p. 43 k |
| .... Manh-Luong | 250 39     |
| .... Majunga    | 300 38 5   |

|                     |          |
|---------------------|----------|
| .... Soudan         | 200 37 5 |
| .... Dam-NGOC       | 250 35 5 |
| .... Vas-y-Arthur   | 200 35   |
| .... Phi-Van        | 300 35   |
| .... Talisman       | 200 35   |
| .... Kim'ngan-Hoa   | 150 32 5 |
| .... Long-Tan       | 250 31 5 |
| .... Mékakhum       | 150 31 5 |
| .... Vang-NGOC      | 200 31   |
| .... Vang-th-Liem   | 200 31   |
| .... Dam-Huong      | 100 31   |
| .... Fille de l'Air | 100 30 5 |

Đám ngựa hors série này tính theo chưa căng năm rồi, đáng kể là O Van, Majunga, Soudan Dam Ngoc, Talisman, còn đám trung bình là Phi van, Vang-ngoc, Long Tân, và Kim ngân Hoa, con này nếu căng chun nó hẳn hoi thì ăn đám này như chơi. Long-Tan chờ cái bo này thì nó có phần thắng đám này lắm, và sự huấn duyệt đủ lắm, Majunga 38k5 nó thả balông thì mấy con này ngáp gió với nó chẳng sai, Dam-ngoc trời nắng nó sẽ tranh sắp ngựa với mấy con này, O van 43k, có hơi nặng, Mekakhum chun căng coi tốt lắm, nài Rui duyệt coi thiệt hay, theo mắt tôi thấy mấy cuối duyệt mà bàn

Long-Tan Nhứt.  
Majunga Nhì  
Dam-ngoc —  
Kim ngân Hoa Ngược

## Độ thứ sáu

PHẦN THƯỜNG REVENANT  
Đua rào 3.500 thước. — Ngựa C. từ 5 tuổi sắp lên.

|                 |      |
|-----------------|------|
| .... Lipton     | 45 k |
| .... Galopin II | 45   |
| .... Kim Sang   | 45   |
| .... Fanfan     | 44 5 |

Độ hội nào cho đám ngựa C ngựa đăng tên có 4 con chẳng chời, đây rõ Kim-sang và Fanfan sẽ đoạt ấn tiên-phuông, và hậu tập, hai con kia, gá nghĩa trong độ này cũng như làm cử duyệt mà lại đăng lãnh tiên.

Tôi bàn  
Kim Sang Nhứt.  
Fanfant Nhì

## Độ thứ bảy

PHẦN THƯỜNG L'ATLAS  
Độ Hội, đua tron 2.600 thước. Ngựa Ả-rập từ 3 tuổi sắp lên

|                  |      |
|------------------|------|
| .... Cyrnéa      | 68 k |
| .... Ouled Nail  | 61   |
| .... Négza       | 56   |
| .... Ouaga       | 54   |
| .... Luna        | 53   |
| .... Nétha       | 53   |
| .... Mitsouko    | 51   |
| .... Pervenche   | 51   |
| .... Pieuvre     | 50   |
| .... Oueala      | 42   |
| .... La Bédouine | 42   |
| .... Perruche    | 40   |
| .... Majesté     | 40   |

Độ hội Arabe, năm nay thấy rõ Pervenche lẫn hơn đám này, kể nó là Majesté. con này cứ về nhì với Pervenche vì nó đau mới mạnh, chứ chúa nhật tuần này nếu Pervenche tranh

# KINH - TẾ - TIÊU TỨC

GIÁ CHỢ NÔNG-SẢN, TÍN TÀU QUẢ LẠI

Giá tại Cholon ngày 9/4/1937

| LUA          |      |
|--------------|------|
| Gocong       | 2.87 |
| Bentre Batri | 2.88 |
| Bentre       | 2.87 |
| Mytho-Tanan  | 2.87 |
| Caillay      | 2.87 |
| Caibe        | 2.88 |
| Vinhlong     | 2.90 |
| Bakse        | 2.92 |
| Cau-chong    | 2.93 |
| Cang-Long    | 2.93 |
| Travinh      | 3.93 |
| Baixa        | 3.95 |
| Baclieu      | 3.95 |
| Rachgia      | 3.98 |
| Phuoc-Long   | 2.98 |
| Omon         | 2.90 |
| Cairang      | 2.90 |
| Thonot       | 2.90 |
| Longxuyen    | 2.90 |
| Chaud blanc  | 2.70 |
| — rouge      | 1.75 |
| Tan-chau     | 2.70 |
| Sadec Blanc  | 2.90 |
| — rouge      | 2.70 |
| CAO-MIÊN     |      |
| Battambang   | 2.92 |
| Banam        | 2.80 |
| Soairiang    | 2.70 |
| Paddy rouge  | 2.70 |

## GIÁ GẠO

| Mỗi tạ 60 kilo 700 |               |
|--------------------|---------------|
| Gạo N° 1           | 25 % tấm 3.85 |
| Gạo N° 2           | 40 % 3.75     |
| Gạo N° 2           | 50 % 3.65     |
| Gạo lức            | 5 % lúa 3.11  |
| Tấm                | 1-2 3.45      |
| Tấm                | 3 2.86        |
| Cám trắng          | 1.82          |
| Cám lức            | 0.70          |

## BÁP và DỪA

|                             |       |
|-----------------------------|-------|
| Báp đồ mỗi 100 kilô         | 8.00  |
| Dừa khô Saigon mỗi 100 kilô | 15.50 |

## GIÁ CAO SU

|           |        |           |
|-----------|--------|-----------|
| Paris     | 5/4/37 | 13.60     |
| Londres   | 7/4/37 | 12 1/8 V. |
| Singapore | 7/4/37 | 0.43 3/8  |
| New-york  | 7/4/37 | 24.97 P.  |

## GIÁ 100 ĐỒNG BẠC TA

| Đổi ra tiền Ngoài quốc |       |
|------------------------|-------|
| Tiền Hồngkong          | 10 p. |
| Tiền Thượng-hải        | 10 p. |
| Tiền Nhứt-bôn          | 10 p. |
| Tiền Singapore         | 10 p. |

## GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

0 \$74 1/4

CHƯ VỊ ĐỌC BÁO MAI  
nên có động cho  
những người quen  
biết cũng đọc với

độ này cũng là một với nó, Né-tia ngựa hay mà lại bên bị không mất hạng. Onana có rắng về cái ba, mấy con tôi không kể tên vô hy-vọng.

Tôi bàn  
Pervenche Nhứt.  
Majesté Nhì  
Nétia —

## Độ thứ tám

PHẦN THƯỜNG BOUCHERON  
Đua tron 1.500 thước Ngựa C. từ 4 tuổi sắp lên, tới ngày nay chưa ăn tới 480 đồng

|                |      |
|----------------|------|
| .... Lipton    | 49 k |
| .... Roc d'Or  | 49   |
| .... Gold Flag | 49   |
| .... Khuu-Lan  | 47   |
| .... Dara      | 45   |
| .... Anh-Hung  | 45   |
| .... Norkel    | 43   |
| .... Dam-Sang  | 43   |

Đám C này tôi chọn Dara và Norkel là hơn, Dara bình nghĩ mấy tuần nay, coi nó vượt khá quá có thể tranh kịch liệt nơi độ này với Norkel Lipton 49k có hơi nặng sợ chẳng làm gì.

Tôi bàn  
Norkel Nhứt.  
Dara Nhì

## TÀU TỚI

PHÁP  
Le Cap Pedaran le 18 Avril  
Le Jan Labarde le 11 Avril  
L'Aden le 25 Avril

## TRUNG BẮC

Le Sontây le 19 Avril  
Le Claude Chappe le 9 Avril  
Le Chenonceaux le 12 Avril

## TINH-CHÂU

Le G. G. Pasquier le 15 Avril

## TÀU ĐI

## PHÁP

Le Sontây le 21 Avril  
Le Président Doume le 11 Avril  
Le d'Entrecasteaux le 9 Avril  
Le Chenonceaux le 14 Avril

## TRUNG BẮC

Le G.G. Van Vollenhor le 12-  
Le Claude Chappe le 12 Avril  
Le Cap Paradan le 20 Avril  
L'Aden le 28 Avril

## TAU và NHỰT

Le Jean Laborde le 13 Avril

## TINH CHÂU

Le G. G. Merlin le 12 Avril

## GHÊ NGỰA

Hiệu Nhành-Mai (Đại tài)

Ghê ngựa hoặc có đề như đề com chày, hoặc mọt có mũ, ngựa ngày khờ chịu, dùng thuốc ghê ngựa này thỏa đến đầu thì rạp đến độ, hết sức hay.

Giá 0 p. 10.

Khả nơi có bán: Sài Gòn do nơi Nguyễn-thị-Kính chợ mới và các Gare xe điện.

## THUỐC ĐEN

(thoa miệng) hiệu Nhành-Mai

Trẻ em có bệnh đen, nhớ kiếm mua thuốc đen hiệu Nhành-Mai đem về thoa miệng, thì thứ chỉ cũ g tróc. Hay lắm.

Giá mỗi gói 0 p. 05

Khả nơi có bán: Mua sĩ do nơi các Đại-lý có chỉ chỗ bán nơi trang chót, Sài Gòn: nơi Nguyễn-thị-Kính chợ mới và các Gare xe điện có bán.

## SAZAR GIỚI-THANH

SOCTRANG

XUÂN ĐẾN XUÂN ĐẾN

Nhơn dịp xuân đến, bốn hiệu đã được đồ bên Tây nhiều món thật tốt, như nón, giày, quần, đồng hồ v. v.

Giá bán theo bên Tây  
Vay xin mời quý ông, quý bà, quý cô và các anh em quen biết đến xem, mua giúp bốn hiệu.

TRẦN-MINH-GIỚI

Diplômé de l'Ecole des Beaux Arts

« Đợi có tin tức thêm về vụ này, chúng tôi sẽ thuật sau. Thông tin ».

Tin giờ chót. — Từ-thị vừa « chôn xong, thì sớm mai này, « quan biện-lý Saigon, có gởi « xuống hót cảnh-sát quận nhứt « một vị diện-chủ gốc ở Cần thơ « tên là L.v.L.

« Theo lời khai của vị diện-chủ « thì đây ở phòng Biện-ý và ở « đó, thì cái vị này là cha của cái « từ-thị kia. Ông L.v.L., khai : « Tôi có t.àng con trai tên L.v.D. « vì tu-tâm với một người ở « Saigon, lên kinh thành đã gần « 10 lần rồi, không gởi thơ từ « gì về nhà. Hồi nó ra đi tôi « nghĩ nó sẽ sanh-sự với người « đó đang tù hãm.

« Vợ chồng tôi ở nhà trông tin « nó, đêm hôm kia bỗng nhiên « vợ tôi nằm mộng thấy về, có « về mặt nhợt, da mé-mét ngời « đau, lại than bịnh rặng. Vợ « tôi nóng-nảy báo tôi tức-tức đi « Saigon, tôi lên Saigon đã hai « ngày rày không rõ tăm hơi con « tôi ở đâu. Tôi buột lòng phẫn « đến cửa quan, nhờ quan dò « hỏi giùm.

« Ông có quan nhứt đã đem « đầu đuôi vụ vớt được cái từ- « thị thuật lại cho ông L. nghe, « và từ đó bình-trạng cái từ-thị « thì ông L. bâng lên khóc nhều- « nhều, báo cái từ-thị ấy đi « con ông, và quả quyết rằng « con ông bị người ta gết. Ông « còn xin phép quan, quật-nổ « L. D. lên (xin gọi kẻ bạc-mạng « bằng tên ấy).

« Hồi ông nghĩ ai là thủ-phạm, « ông liền chỉ lên hai người, lại « hai người có tên tuổi, thanh « thế. Chúng tôi không muốn « chương ngại đường tra xét của « nhà đương cuộc, nên xin giấu « tên hai người ấy. Có điều nên « cho bạn đọc rõ là cả hai người « ấy đã đi du-lịch xa.

« Hiện giờ, quan bồi-thẩm đã « lý to tập-nhà hai người ấy.

« Ông L. phân rằng cứ như « cảnh-nộ hiện tại, thì rõ ràng « kẻ thù đã âm mưu cố sát con « ông về tội phạm mưu ấy đã bảm- « mồm thế ấy.

TIỂU-THUYẾT của MAI

# DOẠN TRU'ÔNG

TIEP THEO SỐ 47

◀ của VONG-VÂN ▶

« định lâu ngày.

« Nhưng mà về cái nguyên-nhân « vụ mưu sát ấy, ông L. khai « nhiều điều n.đ-h.đ, nhà chuyên- « trách không lấy chi làm tin « quyết.

« Bạn đọc thử chờ xem kết « quả cuộc tra-xét ấy ra sao ».

Dung đọc vừa hai phần mục « báo thì bỗng dưng hoa-mắt, ù tai, « tờ báo rớt xuống đất, hai tay « Dung vớ lời trước, muốn chụp « lấy cạnh giường, như chỉ gặp « không-trung, rồi thì Dung ngã « sấp trên gạch.

Dung ngất đi không biết bao « lâu n.ư.og vừa chợt tỉnh, thấy « mình nằm trên tay Tường. « Trông thấy Tường, Dung lại giải « sự, la lối lên như người điên « rồi thối đi lần nữa.

Trong bầu không-khí ngột mụi « ether, nào chủ nhà trọ, nào lương- « y nào Tường, nào gia-dịch đều « r.ở-r.ich với Dung.

Trông da mặt Dung xanh nhợt, « trời tái-mét, hơi thở thoi-thóp, « cặp mắt lầu lừng, Tường sợ hãi « từng chập.

Sợ hãi hơn nữa, là khi lương- « y, sau khi tìm cho Dung mấy « mũi thuốc, kêu Tường ra ngoài « c. o Tường bay riêng rằng bộ « Dung bịnh nhiều, và cần nhứt « không nên làm kinh động bộ « e nàng phải mất trí ngay. Thế « không nên chọc gậy, hay, sợ, « gây buồn cho nàng; rằng nếu « hoặc bị kinh động t. l. tất - nhiên « nàng phải đau tim, mà đau tim « là một bịnh nguy nhứt cho tánh « mạng. Lương - y còn khuyên « Tường nên xa Dung. nếu Dung « trông thấy Tường mà Dung kinh- « hoảng, cái cười, cái nói, cái bộ đi đứng,

Xa Dung thế nào được !

« Ai trông rơm, xem sóc Dung « cho bằng Tường ?

« Ai đem Dung về Nam được dễ « dàng, trong thời bịnh - tình Dung « đang nguy ngập vậy ?

Tu.ê rồi suốt một đêm, đầu có « thầy thuốc bên cạnh luôn, Dung « chợt mê, chợt tỉnh la hét vô « chừng.

Tường lúc giờ như con v.á « chạy trên lửa đỏ.

Cbiều hôm sau, cơn n.ặ « đường dịu dần. Có hồi Dung tỉnh « táo đòi uống.

Rồi thì Dung nằm mơ-màng, « thấy về Ô-môn, thấy ông chủ « L.ư. cam dao rượt nàng, thấy bà « chủ treo cổ tự-tử, thấy nào vợ « chồng ông Cai, nào là dân chúng « cả làng đều chỉ trỏ Dung nhứt « mắ. Dung ; thấy cả Ngọc đã cạo « đầu vào cửa Phật, thấy di tư phát « điên chạy cùng làng.

Vừa tỉnh mộng, là Dung nằm « khóc, kẻ ra-rít.

Cái chết của Dong là hôn-án « xử tử Dung !

Dung liệu khó thể thoát khỏi.

Trong một ngày ấy, trong lúc « Tường cần rằng, thất-thể, n.ú « sau tấm bình-pi.ong, đau đớn « xem Dung khóc, Dung tỉnh-trí « coi có vài giờ, tỉnh-trí một lần « đầu và, than ôi, lần chót từ hôm « ngã đau.

Hai hôm sau, Dung nằm li-bi. « Bao nhiêu thuốc tìm vào thật cũng « vô hiệu quả ; Dung không c.ự « quấy, không mở mắt bao giờ ; « k. i sắc Dung càng lâu càng thấy « hư-hao.

Tường ngồi nhìn gương mặt « Dung. Mà cặp môi gượng, răng « lợi mất sâu da bạch-chân, Tường r.ở- « tưởng lại cái nhan-sắc kiêu-diệ. « Dung một tuần-ở trước nhớ lại « cái cười, cái nói, cái bộ đi đứng,

cái vóc mình tròn trịa đều đặn « hồi nàng chưa đau, Tường nhớ « uôn buổi nói biệt Dung vừa lên « 15, 17 tuổi, trông thấy Dung tươi « cười luôn với những hy-vọng « ngày-thơ Dung ở.ong dung Tường « bằng mặt khác.

Lần thứ nhứt, Tường cảm thấy « Tường khóc một cách đau-đớn « ức-nất hơn hết trong đời Tường, « đau đớn hơn hết song thân « Tường cùng là vợ Tường tạ thế.

Nước mắt Tường có lẽ tưới mát « tâm - hồn Dung, nếu Dung rõ « được tâm-tình chơn thật Tường, « chứ không có năng lực gì trị-bịnh « Dung lành, một căn bịnh mà thấy « thuốc đã thành-thật mà tuyên-b.ố « nan-y.

Thế nên một buổi bình-minh « sa-mù lạnh-lẽo kia, Dung như « ngọn đèn trước gió, Dung êm-ái « trước linh - hồn trong một gian « phòng chật-chội bần-thi.ú, xa mẹ « già, xa xứ sở, trên cánh tay một « người thành-trật yêu Dung hơn « hết, trong đời Dung, yêu l.ắ.ng một « tình giết th.ác ba mạng người và « gây sầu-b.ận sau này cho không « biết người sống sót...

Thời gian cứ trôi qua.

Kể tiếp chuyện này không thể « d.ết điều nào.

« Ai hãy đến thử Ô-môn, hỏi « thăm xem.

Tường năm này đã gần 60 tuổi, « vẫn còn l.ự -u.ợng như năm xưa « nhưng mất r.ấ. cái nét mặt vẻ vui « tươi-tắn hồi 10 năm trước.

Sau khi bình-tạ thế, Tường đem « thì hai Dung về đến Saigon, là bị « bắt giam ngay và phải chịu n.đ. « khám đến nửa tháng để quan B.đ. « thẩm xét hỏi.

Tường tốn bao nhiêu tiền, xin

ngoại hầu-tra vừa được thì quan « xét ra vụ « (ô-sát) thiếu bằng « chứng nên ký giấy thả ngay « Tường.

Tường đã chán Saigon, chán « những nhân vật Saigon, chán l.ắ. « có thú vị ở Saigon.

Tường có một mối ưu-tư vô « hạn, một nỗi lo âu cho Tường mau « bạc tóc và ăn-b.ận suốt đời.

Vợ c.ông ông chủ L.ư. rõ được « oan kh.úc của Dung, tuy đã thứ « tha cho Dung, nhưng cũng r.ầu « con, x.áng bịnh rồi, trước sau « không bao lâu, hai ông bà theo « con xuống tuyền-đ.ái.

Di Tư, trong đêm tuần bách « nhựt cho Dung, đã l.én đi với « Ngọc biệt tích, không tin tức gì « về nhà. Sau r.ở lại di cháu cùng « nhau lên Châu-đ.ốc tìm của Thi.ê. « xin vào rửa sạch lòng trần tục.

Ngôi nhà ông Cai đã g.ở đi mất

Hai ông bà hồ vi.ãn tạm của r.ẻ « và vì bị người làng biếm nh.ể về « tội Ngọc mất n.ết, phá hoại đời « b.ánh phúc và hại sanh-m.ạng của « Dong với Dung, hai ông bà đã b.ỏ « nơi chôn nh.ao cũn, xiêu-lạc về ở « đồng Cà-mau làm ruộng rồi sau « mấy mùa lúa thất bát, ch.ư.ugh.ên « nghèo một cách khổ sở kh.ổn « nạn mới từ trần.

Tường đã xuất-tiên mua miếng « đất c.ở lòn nhà ông Cai, đem hai « ngôi mộ Dong và Dung về đó, xây « đã dựng bia để tỏ lòng kính y.êu « người ch.ử -p.á. t. l.ắ.ng ngay, trung « tình hiền nữ.

Rồi thì câu chuyện « Đoạn - « trường » của Dong và Dung nhờ « lời truyền-l.ượ của người làng « thêm d.ệ thêm, mà lâu lâu bị g.ọi « ra với những điều thêm t.ốt như « những chuyện thần-ti.ên qu.í-n. y...

— CHUNG —

Jun 1936.

E

22, Avenue Bouffoche - PNOM-PENH

Docteur ĐANG-VAN-HIẾU

Diplôme de Sérologie  
de l'Université de Paris

MÉDECINE GÉNÉRALE

Spécialités : DERMATO - VÉNÉRÉOLOGIE  
et GYNÉCOLOGIE

Chuyên môn về Các chứng bịnh ngoài da,  
BỊNH PHONG-TÌNH BỊNH ĐÀNG NÁ  
DIATHERMIE-LABORATOIRE D'ANALYSÉES

ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc PULMOGÉNINE trị bịnh ho như thần  
Có bán ở các nhà thuốc và  
nhà thuốc J. MUS ở Saigon



LAIT  
LE PATRE  
OVOMALTINE  
R. MOITTESSIER-SAIGON

Xin mời quý bà, quý cô đến  
mua hàng lựa, tại tiệm

NIHALCHAND BROS

30, 32 Rue Vienot-SAIGON

Tiếp rước từ-tê —

Giá cả phân minh.

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

MADAME

Trương-văn-Huân

200, Rue d'Espagne - Saigon

Nút áo kiểu, chỉ  
nhung, và ren.